



**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



BỘ Y TẾ

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC MỘT SỨC KHỎE QUỐC GIA
PHÒNG CHỐNG BỆNH TRUYỀN LÂY GIỮA ĐỘNG VẬT VÀ NGƯỜI
2016-2020**

NGÀNH Y TẾ

**ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2017
VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC OHSP
GIAI ĐOẠN 2018-2020**



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC MỘT SỨC KHỎE QUỐC GIA
PHÒNG CHỐNG BỆNH TRUYỀN LÂY GIỮA ĐỘNG VẬT VÀ NGƯỜI
2016-2020**

NGÀNH Y TẾ

**ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2017
VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC OHSP
GIAI ĐOẠN 2018-2020**

HÀ NỘI, 2018

MỤC LỤC

I. LỜI GIỚI THIỆU.....	6
II. ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2017 VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC OHSP GIAI ĐOẠN 2018-2020.....	8
Lĩnh vực trọng tâm số 1. Xây dựng năng lực thực hiện tiếp cận Một sức khỏe.....	9
Lĩnh vực trọng tâm số 2: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một Sức khỏe trong việc kiểm soát dịch bệnh trên người có nguồn gốc từ động vật.....	51
Lĩnh vực trọng tâm số 3: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong việc kiểm soát các tác nhân gây bệnh có nguồn gốc từ động vật có khả năng gây đại dịch nhưng hiện chưa bùng phát, đặc biệt ở động vật hoang dã.....	55
Lĩnh vực trọng tâm số 4: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong việc kiểm soát bệnh cúm có nguồn từ gốc động vật.....	58
Lĩnh vực trọng tâm số 5: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát bệnh dại.....	63
Lĩnh vực trọng tâm số 6: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát vấn đề kháng kháng sinh.....	63
Lĩnh vực trọng tâm số 7: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát các dịch bệnh có nguồn gốc động vật khác.....	75
PHỤ LỤC.....	82

I. LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ cùng với sự giao lưu giữa con người với con người, con người với động vật và sự biến đổi khí hậu rõ rệt do tác động của con người đang làm cho hệ sinh thái và môi trường nơi con người và động vật sinh sống thay đổi, nguy cơ lây truyền bệnh truyền nhiễm từ động vật sang người vì thế cũng tăng cao. Theo những nghiên cứu khoa học của Tổ chức Y tế thế giới, trên 70% bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi ở người có nguồn gốc từ động vật.

Việt Nam được xác định là một trong những điểm nóng toàn cầu có nguy cơ rất cao xuất hiện các tác nhân gây bệnh truyền nhiễm bao gồm các bệnh lây truyền từ vật nuôi, động vật hoang dã cũng như nguy cơ bị xâm nhập các bệnh truyền nhiễm từ bên ngoài như MERS-CoV ở Trung Đông và Hàn Quốc, Ebola ở Tây Phi, dịch hạch ở Châu Phi và cúm gia cầm A/H7N9 ở Trung Quốc.

Để sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người và giảm thiểu tác động tiêu cực đến sức khỏe con người cũng như các ảnh hưởng xấu khác do dịch bệnh truyền lây từ động vật hoặc có nguồn gốc từ động vật, Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt Kế hoạch chiến lược một sức khỏe (MSK) quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người, 2016-2020 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NNPTNT), Bộ Y tế cùng với sự tham gia của các đối tác MSK trong nước và quốc tế xây dựng.

Bản Kế hoạch Chiến lược Một sức khỏe Quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người hướng tới ba mục tiêu cụ thể: (1) Tăng cường năng lực MSK để phòng chống các bệnh truyền lây giữa động vật và người nói chung (2) Đẩy mạnh dự phòng các trường hợp khẩn cấp đối với những bệnh trên người có nguồn gốc động vật (3) Vận dụng các nguyên tắc MSK nhằm hạn chế tác động đến sức khỏe cộng đồng của các bệnh lây từ động vật được ưu tiên hện nay.

Bảy lĩnh vực trọng tâm của Kế hoạch chiến lược MSK quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người được xác định bao gồm: (1) Xây dựng năng lực thực hiện tiếp cận MSK (2) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong việc kiểm soát dịch bệnh trên người có nguồn gốc từ động vật (3) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong việc kiểm soát tác nhân gây bệnh có

nguồn gốc từ động vật, có khả năng gây đại dịch nhưng hiện chưa bùng phát (4) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong việc kiểm soát các loại vi rút cúm có nguồn gốc động vật có khả năng phát triển thành đại dịch (5) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong kiểm soát bệnh dại (6) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong kiểm soát vấn đề kháng kháng sinh (7) Áp dụng phương pháp tiếp cận MSK trong kiểm soát các dịch bệnh có nguồn gốc động vật được ưu tiên khác, Bộ NNPTNN và Bộ Y tế xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai Chiến lược MSK giai đoạn 2016-2020 bao gồm rà soát tiến độ thực hiện Kế hoạch chiến lược MSK giai đoạn 2016-2018, đề xuất hoạt động và kết quả mong đợi cho giai đoạn 2018-2020, tìm ra những khoảng trống/thiếu hụt cần bổ sung và xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành cần thiết cho việc áp dụng tiếp cận MSK trong việc phòng chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

Trong quá trình thực hiện Chiến lược Một Sức khỏe Quốc gia, nhằm thúc đẩy và cụ thể hóa các mục tiêu và hoạt động đã được phê duyệt, dự thảo Kế hoạch ngành Nông nghiệp đã được xây dựng dựa trên các thông tin đầu vào và góp ý từ phía Bộ NN&PTNT cũng như các bên liên quan khác. Bên cạnh đó, ngành Y tế cũng đã xây dựng một bản kế hoạch tương tự. Cả hai Kế hoạch này được sử dụng với mục đích hỗ trợ các nỗ lực hợp tác và điều phối trong khuôn khổ Một Sức khỏe, chỉ rõ những lĩnh vực mà hai ngành có thể phối kết hợp, cũng như các lĩnh vực cần sự tham gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng các bên liên quan chủ chốt khác.

Mục đích của Kế hoạch Ngành là rà soát tiến độ thực hiện Chiến lược Một Sức khỏe kể từ năm 2016 đến nay; đưa ra các hoạt động cùng những kết quả mong đợi cho giai đoạn 2018-2020; tìm ra những khoảng trống/thiếu hụt cần bổ sung và chỉ ra cơ chế phối hợp liên ngành cần thiết cho việc áp dụng tiếp cận Một Sức khỏe trong việc phòng chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

Kế hoạch Ngành được xây dựng dựa trên Chiến lược Một Sức khỏe Quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người, 2016-2020 đã được Bộ NN&PTNT phê duyệt tại Quyết định số 5273/QĐ-BNN-HTQT ngày 19 tháng 12 năm 2016, với sự đồng thuận của Bộ Y tế tại Công văn số 8225/BYT-DP ngày 17 tháng 11 năm 2016.

Bản kế hoạch này đã được hoàn thiện sau khi tiếp thu ý kiến đóng góp của các Vụ/Cục liên quan của hai Bộ NNPTNN và Bộ Y tế, và của các đối tác một sức khỏe trong nước và nước ngoài tại Hội thảo tham vấn kỹ thuật quốc gia diễn ra ngày 11 tháng 5 năm 2018 và Diễn đàn Một sức khỏe thường niên diễn ra ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Hà Nội.

Để xây dựng Kế hoạch Ngành Y tế, các tài liệu chính đã được tham khảo bao gồm Chiến lược Một Sức khỏe Quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người, 2016-2020; Chương trình Phối hợp hành động Quốc gia phòng chống Cúm gia cầm và Đại dịch cúm (OPI), 2006-2010; Chương trình Phối hợp hành động phòng chống Cúm gia cầm, Dự phòng đại dịch và Bệnh truyền nhiễm mới nổi (AIPED); Các luật như Luật Thú y, Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm, Chương trình Đại Quốc gia, Chương trình Cúm Quốc gia, Chương trình hành động Quốc gia về Kháng Kháng Sinh; Chương trình An ninh Y tế Toàn cầu; Thông tư liên tịch số 16/2013 cùng các nghị định, chỉ thị và công văn liên quan khác ...

Trong giai đoạn hiện nay, mới chỉ có 5 bệnh được ưu tiên được xác định trong thông tư liên tịch 16/2013 là (1) Bệnh Cúm A(H5N1), (2) Bệnh Đại, (3) Bệnh Liên cầu khuẩn lợn, (4) Bệnh Than (nhiệt thán) và (5) Bệnh Xoắn khuẩn vàng da (leptospirosis). Trong thời gian tới, cần bổ sung một số bệnh lây truyền từ động vật sang người mới nổi nguy hiểm khác để đáp ứng với tình hình thực tế.

II. ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2017 VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC OHSP GIAI ĐOẠN 2018-2020

Bảng dưới đây được xây dựng cho từng lĩnh vực trong bảy lĩnh vực trọng tâm của Kế hoạch Chiến lược Một sức khỏe quốc gia phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người, 2016-2020.

Lĩnh vực trọng tâm số 1: Xây dựng năng lực thực hiện tiếp cận Một sức khỏe

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác v.v
A.	Quản trị và điều phối					
1.1	Cơ chế điều phối quốc gia hoàn thiện có khả năng điều phối các lĩnh vực y tế, thú y, sức khỏe động vật hoang dã, môi trường và nhiều lĩnh vực khác có liên quan trong những tình huống dịch bệnh khẩn cấp và không khẩn cấp.					
1.1.1	Thiết lập một ban chỉ đạo quốc gia tổng thể, thống nhất	Bộ Y tế được giao đầu mối phối hợp với Bộ NN&PT-NT tiến hành nghiên cứu, rà soát và dự thảo phương án thành lập cơ chế điều phối phù hợp, thống nhất ở cấp quốc gia về bệnh lây truyền từ động vật sang người do Phó Thủ tướng chỉ đạo.	Hoạt động này sẽ không tiếp tục triển khai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc hạn chế thành lập mới các Ban chỉ đạo/Tổ chức liên ngành Ban Chỉ đạo Quốc gia sẽ tiếp tục hoạt động giải quyết các bệnh dịch truyền lây từ động vật trên người theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	Việc thiếu một ban chỉ đạo quốc gia tổng thể hiện hành có thể hạn chế hiệu quả của phối hợp liên ngành trong giám sát, chuẩn bị, giảm rủi ro và hoạt động phòng tránh trong giai đoạn không có bệnh dịch.	Lãnh đạo Bộ NN&PTNT và Cục Thú y	Các ngành có liên quan nằm trong Ban chỉ đạo Quốc gia về phòng chống bệnh dịch truyền lây từ động vật trên người.
1.1.2	Tích cực áp dụng Thông tư Liên tịch số 16/2013 trong các hoạt động phòng chống bệnh truyền lây từ động vật	- Phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin, xử lý và kiểm soát dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người quy định trong Thông tư 16. - Triển khai dự án thí điểm đánh giá và tăng cường thực hiện TT16 tại tuyến cơ sở tại 4 tỉnh: Hà Giang, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Định.	1. Phối hợp thực hiện công tác giám sát, đánh giá nguy cơ và chia sẻ thông tin các bệnh lây truyền từ động vật sang người, trong đó bao gồm cả động vật hoang dã; 2. Phối hợp xây dựng kế hoạch và triển khai các công tác chuẩn bị ứng phó với các bệnh lây truyền từ động vật sang người, trong đó bao gồm cả động vật hoang dã;	1. Đánh giá hiệu quả việc thực hiện thông tư ở phạm vi rộng. 2. Hiện tại cả 2 ngành đều có hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm, tuy nhiên, việc chia sẻ được thực hiện thủ công, theo yêu cầu. Vì vậy cần xem xét các nội dung sau: - Xây dựng 1 công cụ/hệ thống để chia sẻ và quản lý các thông tin dịch bệnh lây truyền từ động	Cục Thú y và Chi cục Thú y Vùng	FAO, WHO

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		- Xây dựng dự thảo Hướng dẫn chi tiết nhằm tăng cường thực hiện TT16 tại tuyến cơ sở và các SOPs chung điều tra và xử lý các bệnh lây truyền từ động vật sang người quy định trong TT16.	3. Phối hợp điều tra, xử lý ổ dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người; 4. Phối hợp thực hiện truyền thông/truyền thông nguy cơ về phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người; 5. Phối hợp tổ chức tập huấn/ diễn tập và thực hiện nghiên cứu khoa học về phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người. 6. Hoàn thiện và ban hành Hướng dẫn thực hiện Thông tư 16.	vật sang người dễ tiếp cận, kịp thời và hiệu quả hơn (ít nhất với các bệnh được quy định trong TT16). - Xây dựng tiêu chuẩn và quy trình chia sẻ thông tin. 2. Nghiên cứu xây dựng quy trình phối hợp trong giám sát, điều tra và xử lý ổ dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người. Mặc dù trong thông tư có quy định tuy nhiên chưa cụ thể về tiêu chuẩn, vai trò, chức năng nhiệm vụ của các bên. 3. Việc thực hiện TT16 tại tuyến xã, huyện, tỉnh vẫn còn thiếu và yếu. Xem xét bổ sung các lớp tập huấn và diễn tập phối hợp 2 ngành về thực hiện các nội dung trong TT16. 4. Phối hợp trong Truyền thông/Truyền thông nguy cơ chưa thực sự hiệu quả.			
1.1.3	Làm rõ vai trò của Bộ TN&MT		Vai trò của Bộ TN và MT trong điều phối: 1. Phối hợp nghiên cứu đánh giá các tác động và các nguy cơ	Hướng dẫn chi tiết về: 1. Phối hợp đánh giá các nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng; 2. Phối hợp giám sát/chia sẻ	Cục Thú y Cục Chăn nuôi Trung tâm	Phối hợp với Bộ TN&MT (Tổng cục Môi trường/ Cục Kiểm soát	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
			từ môi trường đối với sức khỏe cộng đồng; 2. Phối hợp giám sát/chia sẻ thông tin về các nguy cơ/dịch bệnh có ảnh hưởng tới môi trường 3. Phối hợp điều tra và xử lý các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng, 4. Phối hợp xây dựng kế hoạch chuẩn bị ứng phó với các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng. 5. Phối hợp trong truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống và giảm thiểu các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng.	thông tin về các nguy cơ/dịch bệnh có ảnh hưởng tới môi trường 3. Phối hợp điều tra và xử lý các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng, 4. Phối hợp xây dựng kế hoạch chuẩn bị ứng phó với các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng. 5. Phối hợp trong truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống và giảm thiểu các nguy cơ môi trường liên quan đến sức khỏe cộng đồng.	khuyến nông QG VNFOR-EST/Cơ quan Quản lý CITES	ô nhiễm) để xây dựng tài liệu hướng dẫn	
1.1.4	Tăng cường và kịp thời chia sẻ thông tin giữa ngành Thú y và Y tế thông qua các kênh thông tin chính	Các đơn vị của ngành y tế dự phòng chủ động chia sẻ thông tin dịch bệnh với ngành thú y thông qua kênh thông tin chính thức như công văn, báo cáo giám sát và điều tra ca bệnh, kế	1. Tăng cường chia sẻ thông tin tại tuyên tỉnh, huyện, xã. 2. Xây dựng 1 công cụ/hệ thống để chia sẻ và quản lý các thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người để tiếp cận, kịp thời và hiệu quả hơn (ít nhất với	Công cụ/biên pháp chia sẻ thông tin để tiếp cận, đơn giản nhưng hiệu quả để thúc đẩy việc chia sẻ thông tin tại tuyến cơ sở mà không gây ra sự quá tải công việc cho lực lượng cán bộ mỏng tại tuyến này vốn	Cục Thú y (phối hợp nghiên cứu phương án/công cụ chia sẻ thông tin)	WHO, FAO, US-CDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	thống đã được thiết lập (ví dụ việc báo cáo các ca nhiễm bệnh truyền lây từ động vật tới Bộ NN&PTNT đồng thời báo cáo các nguy cơ về ổ dịch bệnh truyền lây từ động vật và nguy cơ khác (AMR) tới Bộ Y tếY tế) để thống nhất với Thông tư Liên tịch số 16/2013.	hoạch phòng chống... Triển khai dự án thí điểm đánh giá và tăng cường thực hiện TT16/2013 tại tuyến cơ sở tại 4 tỉnh: Hà Giang, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Định. Dựa trên kết quả dự án này xây dựng dự thảo hướng dẫn chi tiết tăng cường thực hiện TT.	các bệnh được quy định trong TT16). 3. Hoàn thiện hướng dẫn chi tiết trong đó có xây dựng tiêu chuẩn chi tiết và quy trình cụ thể về việc chia sẻ thông tin dịch bệnh giữa các ngành.	đang phải chịu trách nhiệm rất nhiều lĩnh vực khác nữa.			
1.1.5	Tăng cường chia sẻ thông tin và hợp tác điều phối giữa Bộ NN&PTNT, Bộ TNMT và Bộ Y tế trong việc phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường từ hoạt	Ngành Y tế hiện chưa triển khai	1. Nghiên cứu và chia sẻ thông tin về ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu có tác động đến sự xuất hiện và bùng phát các bệnh lây truyền từ động vật sang người. 2. Cơ chế/hướng dẫn phối hợp 3. Tập huấn hướng dẫn phối hợp	1. Nghiên cứu và chia sẻ thông tin về ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu có tác động đến sự xuất hiện và bùng phát các bệnh lây truyền từ động vật sang người. 2. Xây dựng cơ chế/hướng dẫn phối hợp. 3. Tập huấn hướng dẫn phối hợp	Phối hợp với Cục Thú y để xây dựng tài liệu chia sẻ thông tin cũng như phối hợp trong phòng ngừa và kiểm soát	Phối hợp với Bộ TN&MT (Tổng cục Môi trường/ Cục Kiểm soát ô nhiễm) để xây dựng tài liệu pháp lý	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	động chăn nuôi và phòng chống lây nhiễm dịch bệnh có nguồn gốc từ động vật.				môi trường.		
1.1.6	Xác định các chỉ số để giám sát và đánh giá các cơ chế điều phối về phòng chống các bệnh truyền lây từ động vật ở tất cả các cấp từ trung ương đến cấp tỉnh, huyện	Ngành y tế phối hợp, chia sẻ thông tin với ngành thú y về các - Dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người - Số ca mắc, ca chết - Biện pháp xử lý - Kế hoạch phòng chống.	Xây dựng các chỉ số đánh giá bao gồm: - Tỷ lệ các ổ dịch, ca bệnh được chia sẻ - Tỷ lệ các cuộc điều tra, giám sát và xử lý dịch bệnh liên ngành. - Kế hoạch truyền thông chung - Kế hoạch phòng chống dịch bệnh liên ngành - Các cuộc họp giao ban, rà soát công việc.	1. Tăng cường thực hiện giám sát và đánh giá ở các cấp còn chưa được thực hiện đồng đều và thường xuyên đặc biệt là tuyến cơ sở. 2. Xây dựng kế hoạch cải thiện sau đánh giá, giám sát.	Cục Thú y (xây dựng kế hoạch, chỉ số đánh giá, giám sát và triển khai giám sát, kế hoạch cải thiện sau đánh giá, giám sát)	WHO, FAO	
1.1.7	Xác định vai trò và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc quản lý và chỉnh đốn việc gây nuôi động vật hoang dã ở các trang	Ngành y tế chưa thực hiện	1. Xây dựng cơ chế phối hợp và quy trình phối hợp của Tổng cục Lâm nghiệp/ Cơ quan Quản lý CITES với Cục Thú y và các đơn vị của ngành y tế. 2. Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động phối hợp 3. Tổ chức tập huấn/ diễn tập các hoạt động phối hợp	1. Xây dựng cơ chế/hướng dẫn phối hợp 2. Nguồn lực để tổ chức tập huấn	Tổng cục Lâm nghiệp/ Cơ quan Quản lý CITES Cục Thú y		

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	trại, hệ thống giám sát dịch bệnh, bảo tồn và buôn bán trái phép, cũng như các cơ quan khác có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường và rừng						
1.2	Kết nối được các cơ quan Chính phủ với tổ chức xã hội dân sự và các bên liên quan chủ chốt trong quá trình tham vấn và tập hợp thông tin chuyên ngành (VD: lâm sàng, y tế công cộng, phòng thí nghiệm, truyền thông nguy cơ, khu vực tư nhân, đối tác quốc tế, v.v...) cũng như các chương trình hợp tác phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh.						
1.2.1	Tìm kiếm và thúc đẩy sự đóng góp của các chuyên gia	Ngành Y tế hiện chưa thực hiện	Đối tác Một sức khỏe tiếp tục làm cầu nối và nền tảng để kết nối các chuyên gia trong nước cũng như quốc tế trong lĩnh vực phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.	Thúc đẩy sự tham gia của các chuyên gia trong lĩnh vực tư nhân, doanh nghiệp.	Cục Thú y Đối tác Một sức khỏe Cục Chăn nuôi Tổng cục Lâm nghiệp/ Cơ quan Quản lý CITES	Bộ Tài nguyên và Môi trường (Tổng cục MT/Cục Kiểm soát ô nhiễm), các thành viên của VOHUN, và các cơ quan và các bên liên quan khác	
1.3	Duy trì vận hành hành Đối tác Một sức khỏe Phòng chống dịch bệnh từ động vật sang người và Ban Thư ký Đối tác để tạo nền tảng cho đối thoại chính sách và quản trị tri thức liên quan đến Một sức khỏe, bệnh truyền lây từ động vật, đồng thời hỗ trợ điều phối các bên liên quan đến Một sức khỏe.						

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.3.1	Hỗ trợ Đối tác Một sức khỏe và tham gia vào các hoạt động do Đối tác Một sức khỏe triển khai	Phối hợp xây dựng Kế hoạch chiến lược Một sức khỏe giai đoạn 2016-2020 Tham gia các diễn đàn truyền thông Một sức khỏe. Tham gia các Hội nghị, Hội thảo do OHP tổ chức	1. Phối hợp xây dựng kế hoạch hành động Một sức khỏe chi tiết. 2. Phối hợp phát triển cơ chế phối hợp trong đó phân công rõ ràng và chi tiết trách nhiệm của các cơ quan đầu mối dưới Bộ liên quan trong OHP. 3. Tiếp tục phối hợp rà soát và nghiên cứu đề xuất và vận động xây dựng một cơ chế phối hợp liên ngành cấp cao phù hợp trong bối cảnh hiện nay và hoạt động hiệu quả. 4. Phối hợp triển khai các hoạt động ưu tiên được lựa chọn.	1. Xây dựng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan đầu mối dưới cấp Bộ của các bên liên quan. 2. Nguồn lực để triển khai các hoạt động ưu tiên được lựa chọn.	Cục Thú y Cục Chăn nuôi Ban Thư ký OHP Tổng cục Lâm nghiệp/ Cơ quan Quản lý CITES Trung tâm khuyến nông QG (NAEC)	Bộ Tài nguyên và MT (Tổng cục MT/Cục Kiểm soát ô nhiễm) USAID EPT/P&R	
1.4	Tiến hành phối hợp điều tra các ổ dịch có nguồn gốc từ động vật khi cần thiết (đồng thời xây dựng văn bản hướng dẫn trong đó nêu rõ các trường hợp cần phối hợp điều tra)						
1.4.1	Áp dụng các điều khoản có liên quan trong Thông tư liên tịch số 16/2013	Quy trình phối hợp điều tra liên ngành bệnh lây truyền từ động vật sang người kèm theo Hướng dẫn thực hiện TT16/2013 cho 3 bệnh: Cúm, Đại, Liên cầu lợn.	1. Hoàn thiện và ban hành Hướng dẫn chi tiết thực hiện thông tư và ban hành các SOPs liên ngành kèm theo. 2. Xây dựng và ban hành Quy trình phối hợp điều tra liên ngành bệnh lây truyền từ động vật sang người kèm theo Hướng dẫn thực hiện TT16/2013 cho 2	1. Nguồn lực để xây dựng và phổ biến hướng dẫn chi tiết và SOPs phối hợp điều tra liên ngành cho từng bệnh. 2. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện (ít nhất tại những địa phương có nguy cơ cao về bệnh dịch động vật).	Cục Thú y, Cục Chăn nuôi, Trung tâm chẩn đoán Thú y TỰ	WHO, OIE, FAO	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
			bệnh Than và Xoắn khuẩn. 3. Tổ chức các lớp tập huấn/diễn tập liên ngành phổ biến, hướng dẫn cán bộ 2 ngành phối hợp thực hiện các điều khoản và các SOPs liên ngành. 4. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện (ít nhất tại những địa phương có nguy cơ cao về bệnh dịch động vật). 5. Xây dựng kế hoạch cải thiện sau đánh giá.	3. Xây dựng kế hoạch cải thiện sau đánh giá.			
B.	Khung pháp lý						
1.5	Các biện pháp đảm bảo áp dụng rộng rãi Thông tư 16/2013, tạo nền tảng tăng cường phối hợp giữa các Bộ ngành liên quan đến phòng chống bệnh truyền lây từ động vật, đặc biệt ở cấp tỉnh và dưới tỉnh						
1.5.1	Tổ chức tập huấn triển khai Thông tư 16/2013	1. Tổ chức khóa tập huấn triển khai Thông tư 16 tại 4 tỉnh thí điểm Hà Giang, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Định. 2. Tổ chức khóa tập huấn về phối hợp điều tra các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người tại các tỉnh nói trên.	1. Tổ chức các khóa tập huấn phối hợp liên ngành cho các tỉnh có nguy cơ cao theo đặc thù về bệnh lây truyền từ động vật sang người của địa phương (ví dụ: cúm, đại, than...) 2. Hội thảo đánh giá kết quả thực hiện và chia sẻ kinh nghiệm thực hiện TT16	1. Tổ chức các khóa tập huấn phối hợp liên ngành cho các tỉnh có nguy cơ cao theo đặc thù về bệnh lây truyền từ động vật sang người của địa phương (ví dụ: cúm, đại, than...) 2. Xác định phân loại các địa phương theo nguy cơ dịch bệnh để tập trung phối hợp.	Phối hợp với Cục YTDP, Viện vệ sinh dịch tễ TW và các đơn vị liên quan để tổ chức tập huấn	FAO, WHO	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
1.6	Tiếp tục xây dựng các văn bản pháp lý/chỉ thị/thông tư hỗ trợ cho điều phối và sự tham gia của lĩnh vực môi trường, đặc biệt là BTNMT					
1.6.1	Dự thảo văn bản hướng dẫn hỗ trợ thực thi Luật Thú y và xem xét mở rộng các nội dung của Thông tư liên tịch số 16/2013 trong đó bổ sung các hoạt động và vai trò của Bộ TN&MT	Chưa thực hiện		Việc mở rộng nội dung của TT16/2013 hiện không khả thi vì Chính phủ đã ra quyết định dừng việc ban hành, điều chỉnh các TT liên bộ. Vì vậy cần xem xét bổ sung vai trò và trách nhiệm cũng như các hoạt động phối hợp với các đơn vị khác ngoài BYT và BNNPTNT dưới dạng các văn bản phù hợp.	Cục Thú y, Cục Chăn nuôi, Trung tâm KNQG, Tổng cục Lâm nghiệp / Cơ quan quản lý CITES Trung tâm CĐTYYTW, Văn phòng MSK	Bộ TN và MT (Tổng Cục MT)
1.6.2	Rà soát khung pháp lý và các quy định liên ngành trong việc giải quyết các trường hợp dịch bệnh truyền lây từ động vật khản cấp cũng như các công tác	Chưa thực hiện	1. Thành lập các nhóm chuyên gia kỹ thuật liên ngành để rà soát khung pháp lý, đề xuất xây dựng, bổ sung các nội dung còn thiếu và chưa phù hợp trong khung pháp lý về quy định ứng phó khẩn cấp với các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người. 2. Bổ sung nội dung quy định	1. Xây dựng quy định, cơ chế phối hợp, quy trình phối hợp trong đáp ứng khẩn cấp với dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người. 2. Hội thảo liên ngành để tham vấn và hoàn thiện các khung pháp lý	Cục Thú y Cục Chăn nuôi Trung tâm CĐTYYTW Văn phòng MSK	WHO, FAO

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	ứng phó liên ngành đối với các dịch bệnh có nguồn gốc từ động vật cũng như các điểm còn thiếu sót/hạn chế. Việc này cần đưa các điều luật về bảo vệ môi trường vào hệ thống pháp luật bên cạnh các luật về Thú y và nông nghiệp.		về phối hợp ứng phó liên ngành trong tài liệu hướng dẫn và vận hành Trung tâm đáp ứng khẩn cấp với sự kiện YTCC của BYT. 3. Tổ chức Hội thảo liên ngành để tham vấn và hoàn thiện				
C.	Đánh giá nguy cơ và truyền thông nguy cơ						
1.7	Xây dựng năng lực đánh giá nguy cơ dịch bệnh trong mối tương tác con người - động vật - môi trường						
1.7.1	Tổ chức các buổi tập huấn về phối hợp đánh giá nguy cơ trong khuôn khổ chương trình AVET, FETP và nhiều chương trình khác	Cục YTDP hàng năm có tổ chức các khóa tập huấn về đánh giá nguy cơ cho cán bộ y tế và một số cán bộ thú y, tuy nhiên các khóa tập huấn về phối hợp liên ngành đánh giá nguy cơ chưa được tổ chức. Tổ chức hội thảo xác định và đánh giá các nguy cơ YTCC	1. Xây dựng quy trình, hướng dẫn hoặc công cụ phối hợp liên ngành trong đánh giá nguy cơ. 2. Tổ chức tập huấn/hội thảo về phối hợp liên ngành đánh giá nguy cơ các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người cũng như các vấn đề liên ngành khác với sự tham gia của đầy	1. Xây dựng và phổ biến về công cụ đánh giá nguy cơ liên ngành. 2. Huy động sự tham gia của các ngành khác ngoài y tế và nông nghiệp hầu như không có.	Cục Thú y, Cục Chăn nuôi, Trung tâm CĐTYYT, Viện Thú y Văn phòng Một sức khỏe,	Bộ TN và MT, Bộ Công thương, Bộ Quốc phòng, Bộ KH&ĐT Bộ KH &CN Bộ VHTTDL, Bộ TTTT, WHO, FAO, US-CDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		quốc gia có sự tham gia của ngành thú y và một số đơn vị khác vào năm 2017	đủ các bên liên quan như y tế, thú y, môi trường, an ninh, quốc phòng, du lịch, công thương, truyền thông tin.... 3. Tổ chức diễn tập phối hợp liên ngành đánh giá nguy cơ các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người cũng như các vấn đề liên ngành khác.				
1.7.2	Sự tham gia của các ngành khoa học xã hội trong việc xây dựng và đánh giá nguy cơ chung cũng như các công tác truyền thông thay đổi hành vi đối với các dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người được ưu tiên với mục tiêu làm giảm các tác nhân nổi lên và phát tán dịch bệnh trong	Ngành Y tế hiện chưa triển khai	1. Xây dựng quy trình, hướng dẫn hoặc công cụ phối hợp liên ngành trong đánh giá nguy cơ chung với sự tham gia của các ngành khoa học xã hội 2. Xây dựng tài liệu hướng dẫn về lập kế hoạch, triển khai các hoạt động phối hợp liên ngành trong truyền thông thay đổi hành vi phòng chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người dưới góc độ tham gia của các ngành khoa học, xã hội. 3. Tổ chức các khóa tập huấn/hội thảo/diễn tập giới thiệu và kiểm tra các quy trình/hướng dẫn phối hợp trong đánh giá nguy cơ và triển khai truyền thông nguy cơ.	1. Xác định vai trò của các ngành khoa học xã hội trong hoạt động này chưa được xác định. 2. Huy động sự tham gia của các ngành khoa học xã hội. 3. Xây dựng hướng dẫn, quy trình hoặc công cụ phù hợp.	Cục Thú y Đối tác MSK	Bộ TT&TT Viện KHXH Việt Nam	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	mối tương tác giữa con người - động vật - môi trường						
1.8	Tăng cường truyền thông nguy cơ cho các cơ quan công quyền và cộng đồng về những mối đe dọa phát sinh trong môi trường tác con người - động vật - môi trường						
1.8.1	Tổ chức tập huấn truyền thông nguy cơ về các tình huống dịch bệnh khẩn cấp và việc phòng ngừa dịch bệnh	1. Thường xuyên tổ chức các khóa tập huấn và chiến dịch truyền thông nguy cơ đặc biệt là đối với các nguy cơ dịch bệnh, các vấn đề y tế công cộng khẩn cấp khác. 2. Ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về truyền thông nguy cơ giai đoạn 2012-2016. 3. Xây dựng Kế hoạch hành động quốc gia về truyền thông nguy cơ giai đoạn 2019-2023.	1. Tăng cường sự tham gia của các đơn vị liên quan của Bộ NN và PTNT, Bộ TNMT cùng như các ngành khoa học xã hội trong công tác truyền thông nguy cơ nhất là đối với các vấn đề liên ngành. 2. Điều chỉnh kế hoạch truyền thông nguy cơ theo hướng một sức khỏe trong đó quy định rõ vai trò, trách nhiệm và các hoạt động của các đơn vị liên quan. 3. Tổ chức các khóa tập huấn về lập kế hoạch và triển khai truyền thông nguy cơ theo từng đối tượng đích: chính quyền, báo chí, cộng đồng...	1. Xây dựng quy chế phối hợp thực hiện truyền thông nguy cơ với sự tham gia của nhiều ngành 2. Tổ chức các khóa tập huấn về lập kế hoạch và triển khai truyền thông nguy cơ theo từng đối tượng đích: nhóm quản lý, nhóm thực hiện, báo chí, cộng đồng; các ban ngành, đoàn thể	Bộ NN và PTNT	Bộ TN và MT Bộ TT và TT WHO	
1.8.2	Các kênh truyền thông trong trường hợp	1. Ban hành tài liệu hướng dẫn vận hành Trung tâm đáp ứng khẩn cấp với sự kiện	1. Xây dựng cơ chế phối hợp và quy trình thực hiện phối hợp liên ngành trong truyền thông	1. Xây dựng cơ chế, quy trình hướng dẫn phối hợp liên ngành trong truyền thông nguy cơ.	Bộ NN&PTNT	Bộ TN và MT Bộ TT và TT FAO, WHO và	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	khẩn cấp: Thành lập các cơ chế truyền thông giữa các cấp và từ cấp trên xuống cấp dưới trong các giai đoạn khác nhau của trường hợp Y tế khẩn cấp Thiết lập các cơ chế truyền thông giữa cơ quan nhà nước và các cơ quan bên ngoài khác (như Viện Vệ sinh Dịch tễ TW) có khả năng đóng góp kiến thức chuyên môn để xây dựng các thông điệp truyền thông trong lĩnh vực Y tế công cộng Thiết lập các	YTCC trong đó có quy định về hoạt động của truyền thông trong tình huống khẩn cấp giữa các đơn vị theo ngành dọc. 2. Xây dựng quy trình truyền thông nguy cơ của ngành y tế trong đáp ứng khẩn cấp. 3. Thực hiện truyền thông cộng đồng trong tình huống khẩn cấp qua các kênh thông tin đại chúng, trực tiếp, diễn đàn... 4. Triển khai thí điểm hệ thống giám sát dựa trên sự kiện để thu thập và xác minh thông tin từ cộng đồng. 5. Xây dựng và ban hành quy trình giám sát dựa vào sự kiện trong đó có quy trình thu thập thông tin và xác minh thông tin từ cộng đồng.	nguy cơ nguy cơ và trao đổi thông tin giữa các ngành đối với các vấn đề khẩn cấp liên ngành. 2. Tập huấn/diễn tập về truyền thông nguy cơ liên ngành trong tình huống khẩn cấp. 3. Bổ sung phối hợp liên ngành trong quy trình thu thập và xác minh thông tin từ cộng đồng.	2. Tập huấn/diễn tập về truyền thông nguy cơ liên ngành trong tình huống khẩn cấp. 4. Chuyên gia quốc tế hỗ trợ triển khai hoạt động này.		các đối tác quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.8.3	Mạng lưới truyền thông Một Sức khỏe (OHCN) tiếp tục đáp ứng và xây dựng các tài liệu truyền thông phù hợp, được đánh giá ảnh hưởng khi chuyển tải và sử dụng cả trong giai đoạn chưa có dịch và trong thời gian xảy ra các ổ dịch.	Đã xây dựng được tờ thông tin của Mạng lưới OHCN và giới thiệu với các bên liên quan về mục tiêu và các hoạt động nổi bật của thành viên. Mỗi năm đều tổ chức 04 cuộc họp quý nhằm mục tiêu cập nhật tình hình hoạt động của các đối tác trong lĩnh vực Một sức khỏe cũng như thảo luận về các sáng kiến, định hướng mới cho truyền thông MSK.	- Tiếp tục duy trì các cuộc họp quý chia sẻ thông tin của Mạng lưới, với sự tham gia của Văn phòng Bộ Y tế, Vụ Truyền thông và Thi đua Khen thưởng, Cục Y tế Dự phòng, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương (NCHEC), Cục Quản lý Khám chữa bệnh. - Từng bước mở rộng phạm vi các đối tượng tham gia nhóm, bao gồm khối doanh nghiệp để tăng cường thảo luận các vấn đề về Kháng kháng sinh, An toàn thực phẩm, thỏa thuận thương mại,...			Trung tâm Khuyến nông QG, Cục Thú y, Cục Chăn nuôi, Cơ quan Quản lý CITES, Viện Thú y, Học viện Nông nghiệp VN, Văn phòng OHP	Thành viên OHP

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
D.	Hệ thống phòng thí nghiệm						
1.9	Tăng cường năng lực phòng thí nghiệm và hệ thống quản lý chất lượng						
1.9.1	Trang bị nguồn lực phù hợp cho thực hiện thí nghiệm và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng	Trung ương có các phòng xét nghiệm chuyên sâu tại các Viện. Tại tuyến tỉnh, các PXN thuộc 259 đơn vị thuộc 7 loại hình Trung tâm. Tuyến huyện, có 233 PXN trong BV huyện, và 460 PXN tại TTYT huyện. 80% phòng xét nghiệm tại các đơn vị có diện tích từ 20m2 trở lên, Tuyến trung ương và tuyến tỉnh tương đối đầy đủ trang thiết bị PXN Số lượng nhân viên làm việc tại PXN tuyến tỉnh khá đủ về số lượng, 63% cán bộ PXN có chuyên ngành đào tạo xét nghiệm và sinh học, 100% các PXN tỉnh có khả năng thực hiện các Xét nghiệm nhanh (test nhanh), Xét nghiệm chẩn đoán bệnh truyền nhiễm, vi sinh vật thực phẩm, vi sinh vật nước,	Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, cung cấp sinh phẩm hóa chất cho phòng xét nghiệm. Đảm bảo số lượng và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xét nghiệm y tế dự phòng. Tăng cường hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm, nghiên cứu khoa học y tế dự phòng, an toàn sinh học 70% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến tỉnh, 50% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến huyện được bảo đảm và duy trì các điều kiện về cơ sở vật chất 80% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến tỉnh, 60% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến huyện được bảo đảm và duy trì các điều kiện về trang thiết bị 100% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến trung ương, 80% phòng xét nghiệm y tế dự phòngtuyến tỉnh, 60% phòng	Nguồn kinh phí đảm bảo triển khai Tư vấn kỹ thuật Tư vấn chuyên gia	Cục thú y Trung tâm chẩn đoán TW	WHO, USCDC, HAIVN các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		vi sinh vật không khí, lý hóa thực phẩm, lý hóa nước, lý hóa trong môi trường lao động, hóa sinh, huyết học nghề nghiệp. Các phòng xét nghiệm tuyến Trung ương có thể thực hiện các xét nghiệm phức tạp và thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu	xét nghiệm y tế dự phòng tuyến huyện được bảo đảm đủ về sinh phẩm, hóa chất thiết yếu 03 phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III được xây dựng tại khu vực miền Trung, miền Nam, Tây Nguyên.				
1.9.2	Tất cả các phòng thí nghiệm Y tế và Thú y đều đạt chuẩn chứng nhận quốc gia cũng như các yêu cầu an toàn sinh học, các phòng thí nghiệm tham khảo đều đạt các chứng nhận quốc tế tương ứng (ví dụ ISO 15189, 17025, 17043) cùng với các quy trình đã	Đến nay có 30/63 Trung tâm y tế dự phòng tỉnh đạt chuẩn quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 4696/QĐ-BYT ngày 27/12/2008 ban hành chuẩn quốc gia Trung tâm y tế dự phòng tỉnh, Thiếu các quy định về tiêu chuẩn quản lý chất lượng, tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng xét nghiệm Trung ương có 02 phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III, 37 phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II, 3 phòng xét nghiệm an toàn	100% PXN TTYTDP đạt chuẩn quốc gia YTDP 100% cán bộ làm công tác xét nghiệm y tế dự phòng được đào tạo/tập huấn về chuyên môn 90% nhân viên phòng xét nghiệm có chứng chỉ/xác nhận đã qua tập huấn về an toàn sinh học. 90% cơ sở xét nghiệm y tế dự phòng tuyến trung ương, 70% tuyến tỉnh và 50% cơ sở xét nghiệm y tế dự phòng tuyến huyện có cán bộ được đào tạo/tập huấn về quản lý chất lượng, tuân thủ các hướng dẫn về đảm bảo chất lượng xét nghiệm	Nguồn kinh phí đảm bảo triển khai Xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch đầu tư phù hợp Tăng cường tập huấn, hướng dẫn chuyên môn Giám sát thực hiện tại tất cả các tuyến Tư vấn kỹ thuật Tư vấn chuyên gia	Cục Thú y TT chẩn đoán thú y TW	WHO, USCDC, US DTRA, USAID EPT/PREDICT và các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	được thiết lập nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động đang diễn ra bên ngoài	sinh học cấp I. Tại 63 Trung tâm y tế dự phòng tỉnh, thành phố, trung tâm kiểm dịch y tế biên giới, trung tâm sốt rét có 47 phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II, 3 phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp I. 100% các phòng xét nghiệm tại các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur, các tỉnh, thành phố đều có cán bộ phụ trách về an toàn sinh học.	Xây dựng 02 trung tâm kiểm chuẩn trang thiết bị, tham chiếu xét nghiệm quốc gia. Thiết lập hệ thống cung cấp dịch vụ kiểm chuẩn thiết bị và kiểm soát chất lượng, hệ thống ngân hàng mẫu, 100% phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến tỉnh, 50% phòng xét nghiệm ở tuyến huyện thực hiện xét nghiệm theo quy chuẩn quốc gia. 100% các phòng xét nghiệm y tế dự phòng tuyến trung ương, 100% Phòng xét nghiệm ở tuyến tỉnh, 100% phòng xét nghiệm ở tuyến huyện xây dựng được quy trình thao tác chuẩn (SOPs). 100% phòng xét nghiệm có kế hoạch mua sắm vật tư tiêu hao, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm đảm bảo chất lượng.				
1.9.3	Một mạng lưới phòng thí nghiệm đạt các tiêu chuẩn quốc gia về các yêu	Đến nay có 30/63 Trung tâm y tế dự phòng tỉnh đạt chuẩn quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 4696/QĐ-BYT ngày	Củng cố, hoàn thiện hệ thống quản lý, tổ chức mạng lưới phòng xét nghiệm bệnh truyền nhiễm y tế dự phòng theo mô hình CDC.	Nguồn kinh phí đảm bảo triển khai Xây dựng kế hoạch/lộ trình triển khai phù hợp ở tất cả các tuyến	Cục Thú y TT chẩn đoán thú y TW	WHO, USCDC, USAID EPT/PREDICT Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	cầu báo cáo tối thiểu cho các bệnh truyền nhiễm phải khai báo trên phạm vi toàn quốc (chẩn đoán, đường đi, mẫu phẩm, đảm bảo chất lượng, thu thập số liệu và báo cáo)	27/12/2008 ban hành chuẩn quốc gia Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy định hướng dẫn liên quan đến xét nghiệm y tế dự phòng, an toàn sinh học Xây dựng và củng cố hệ thống quản lý thông tin phòng xét nghiệm	Tư vấn kỹ thuật Tư vấn chuyên gia			
1.9.4	Rà soát cấu trúc của mạng lưới phòng thí nghiệm Y tế bao gồm các chức năng và số lượng các phòng thí nghiệm cũng như đánh giá phương thức để tăng cường hiệu quả hoạt động	Trung ương có các đơn vị quản lý và các phòng xét nghiệm chuyên sâu tại các Viện. Tại tuyến tỉnh, các phòng xét nghiệm thuộc 259 đơn vị thuộc 7 loại hình Trung tâm. Tuyến huyện, có 233 phòng xét nghiệm nằm trong bệnh viện huyện, và 460 PXN tại TTYT huyện.	Xây dựng phân tuyến kỹ thuật xét nghiệm y tế dự phòng trình Bộ Y tế. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các phòng xét nghiệm: nhà nước, tư nhân, bệnh viện, viện nghiên cứu trong nước và ngoài nước Xây dựng, sửa đổi hướng dẫn liên quan đến xét nghiệm y tế dự phòng và an toàn sinh học Thực hiện đào tạo, tập huấn nhân viên phòng xét nghiệm về quản lý chất lượng, kỹ thuật xét nghiệm	Xây dựng phân tuyến kỹ thuật xét nghiệm y tế dự phòng trình Bộ Y tế. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các phòng xét nghiệm: nhà nước, tư nhân, bệnh viện, viện nghiên cứu trong và ngoài nước Xây dựng, sửa đổi hướng dẫn liên quan đến xét nghiệm y tế dự phòng và an toàn sinh học Thực hiện đào tạo, tập huấn nhân viên phòng xét nghiệm về quản lý chất lượng, kỹ thuật xét nghiệm Nguồn kinh phí đảm bảo triển khai	Cục Thú y TT chăn đốn thú y TW	WHO, CDC Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
				Tư vấn kỹ thuật Tư vấn chuyên gia		
1.10	Tăng cường hệ thống quản lý dữ liệu phục vụ cho việc nhanh chóng phân tích và chia sẻ kết quả giữa các ngành cũng như giữa các quốc gia					
1.10.1	Thiết lập cơ chế để chia sẻ thông tin giữa các phòng thí nghiệm Thú y và Y tế Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin thí nghiệm giữa các quốc gia	Thông tư 16 có quy định chia sẻ thông tin về xét nghiệm và mẫu bệnh phẩm giữa 2 ngành y tế và thú y, tuy nhiên chưa có quy trình cụ thể về vấn đề này. Đã xây dựng quy định chia sẻ thông tin về kết quả phòng xét nghiệm giữa các quốc gia và Tổ chức YTTG, thực hiện điều lệ quốc tế về y tế, đặc biệt đối với bệnh truyền nhiễm. tuy nhiên triển khai thực hiện còn rất hạn chế, trừ các đại dịch như H5N1, SARS	Hướng dẫn chia sẻ thông tin giữa 2 ngành, xem xét việc xây dựng và triển khai. Tiếp tục xây dựng và duy trì quy chế chia sẻ thông tin kết quả của các phòng thí nghiệm trong khu vực và quốc tế, thực hiện điều lệ quốc tế về y tế	Tư vấn kỹ thuật, Chuyên gia Xây dựng cơ chế và hướng dẫn chi tiết Hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia và kinh phí triển khai, duy trì các hoạt động ở cấp khu vực và quốc tế	Cục Thú y, TT chăn đoán TY TU, Viện Thú y Cục Thú Y, TT chăn đoán TY TU, Viện Thú y	Các tổ chức quốc tế như: WHO, US-CDC, OIE, FAO, OUCRU Các quốc gia ASEAN và các tổ chức quốc tế như: WHO, USCDC, OIE, FAO
1.10.2	Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin thí nghiệm giữa các quốc gia	Đã xây dựng quy định chia sẻ thông tin về kết quả phòng xét nghiệm giữa các quốc gia và Tổ chức YTTG, thực hiện điều lệ quốc tế về y tế, đặc biệt đối với bệnh truyền nhiễm. tuy nhiên	Tiếp tục xây dựng và duy trì quy chế chia sẻ thông tin kết quả của các phòng thí nghiệm trong khu vực và quốc tế, thực hiện điều lệ quốc tế về y tế	Xây dựng cơ chế và hướng dẫn chi tiết Hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia và kinh phí triển khai, duy trì các hoạt động ở cấp khu vực và quốc tế	Cục Thú Y, TT chăn đoán TY TU, Viện Thú y	Các quốc gia ASEAN và các tổ chức quốc tế như: WHO, USCDC, OIE, FAO

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		triển khai thực hiện còn rất hạn chế, trừ các đại dịch như H5N1, SARS					
E.	Nguồn nhân lực Một sức khỏe được đào tạo bài bản						
1.11	Có đủ đội ngũ cán bộ chuyên môn được đào tạo tạo bài bản có đủ năng lực và kỹ năng thực hiện Một sức khỏe						
1.11.1	Áp dụng giáo trình đào tạo Một sức khỏe, đưa Một sức khỏe thành một hợp phần chính thức trong chương trình đào tạo FETP và AVET	Một số hoạt động đào tạo Một sức khỏe đã được triển khai thông qua chương trình FETP của Cục YTDP, bao gồm các hoạt động đào tạo tập huấn liên ngành, hợp tác với chương trình AVET của ngành nông nghiệp.	- Đề xuất phối hợp thực hiện đào tạo cho FETP dài hạn và ngắn hạn (đang rà soát và chỉnh sửa bổ sung)	- Nội dung đưa vào đào tạo - Cơ chế phối hợp - Kinh phí - Chính thức thông qua giáo trình và chứng chỉ đào tạo	Cục Thú y	VOHUN, WHO, USCDC, FAO, OIE	
1.11.2	Tách biệt và phối hợp các chương trình đào tạo Dịch tễ học thực địa (FETP) và Đào tạo dịch tễ học Thú y ứng dụng trong đó áp dụng cho đội ngũ cán bộ	Chương trình đào tạo Một sức khỏe gắn với thực địa cho cán bộ y tế và thú y - VOHUN thực hiện	- Rà soát chương trình đào tạo FETP ngắn hạn phù hợp thực tế của Việt Nam - Xây dựng, bổ sung chương trình đào tạo FETP ngắn hạn với yêu cầu phù hợp năng lực cốt lõi của Điều lệ Y tế Quốc tế và tiếp cận Một sức khỏe - Xây dựng, bổ sung chương trình đào tạo FETP dài hạn với yêu cầu phù hợp năng lực cốt lõi	- Năng lực chuyên gia dịch tễ học của cán bộ y tế - Năng lực về đáp ứng sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng và tiếp cận Một sức khỏe. - Nguồn kinh phí phục vụ đào tạo - Chính thức thông qua giáo trình và chứng chỉ đào tạo	Cục Thú y	VOHUN, WHO, USCDC, FAO, OIE	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	của Bộ Y tế và Bộ NNPTNT cùng các cơ quan có liên quan khác.		của Điều lệ Y tế Quốc tế và tiếp cận Một sức khỏe - Tổ chức các khóa đào tạo FETP ngắn và dài hạn dựa trên chương trình được xây dựng				
1.11.3	Hoàn thiện việc xây dựng giáo trình VO-HUN cho các khóa đại học và sau đại học trong đó có bổ sung các hợp phần về truyền thông nguy cơ	Xây dựng giáo trình đào tạo Thạc sỹ Y tế công cộng và Thạc sỹ Thú y bằng tiếng Anh Xây dựng giáo trình đào tạo Một sức khỏe cho sinh viên y và thú y do VOHUN thực hiện	Tiếp tục tổ chức các khóa đào tạo FETP, và đào tạo thạc sỹ YTCC và Thú y Hoàn thiện giáo trình đào tạo Chính thức thông qua giáo trình và chứng chỉ đào tạo Văn phòng VOHUN, Đại học Y HN, ĐH YTCC, Đại học Y được TP HCM và Đại học Y được Cần Thơ	Tiếp tục tổ chức các khóa đào tạo FETP, và đào tạo thạc sỹ YTCC và Thú y Hoàn thiện giáo trình đào tạo Chính thức thông qua giáo trình và chứng chỉ đào tạo	Cục Thú y, Học viện Nông nghiệp VN, Đại học Nông nghiệp 4, Ban Thư ký MSK	USAID, ETP/OHW	
1.11.4	Tiếp tục phát triển số lượng nhân lực được đào tạo bài bản trong lĩnh vực Một sức khỏe Một sức khỏe thông qua VO-HUN với sự hỗ trợ của chương trình EPT-2, bao gồm việc mở rộng	Đã có số lượng nhân lực được đào tạo bài bản trong lĩnh vực Một sức khỏe thông qua VOHUN với sự hỗ trợ của chương trình EPT-2, bao gồm việc mở rộng đào tạo cho các sinh viên sẽ làm việc trong lĩnh vực sức khỏe môi trường và đào tạo tại chức về Các năng lực Cốt lõi trong lĩnh vực Một sức khỏe trong	Cơ quan Quản lý CITES cùng FAO, Cục Thú y thông qua dự án của USAID năm 2018-2019 sẽ đào tạo 800-1000 cán bộ kiểm lâm ở tỉnh và các hạt kiểm lâm về: bệnh truyền lây từ động vật sang người và phương pháp phòng chống. Tiếp tục tăng số lượng nhân lực được đào tạo bài bản trong lĩnh vực Một sức khỏe thông qua VOHUN với sự hỗ trợ của chương trình EPT-2, bao	Cần có kinh phí hỗ trợ của Tổ chức nước ngoài (WHO, FAO và tổ chức khác) và ngân sách của Trung ương và địa phương		USAID, ETP/OHW FAO, WHO, HAIVN và các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)					Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v		
	đào tạo cho các sinh viên sẽ làm việc trong lĩnh vực sức khỏe môi trường và đào tạo tại chức về các năng lực Cốt lõi trong Lĩnh vực Một sức khỏe trong ngành Y tế dự phòng và Thú y thực hành, cũng như các cán bộ kiểm lâm chịu trách nhiệm trong việc quản lý nhốt và vận chuyển động vật hoang dã. Đánh giá tác động của chương trình đào tạo này trong thực tế cũng như các đầu ra của bệnh truyền	ngành Y tế dự phòng và Thú y thực hành, cũng như các cán bộ kiểm lâm chịu trách nhiệm trong việc quản lý nuôi nhốt và vận chuyển động vật hoang dã. Đánh giá tác động của chương trình đào tạo này trong thực tế cũng như các đầu ra của bệnh truyền nhiễm có nguồn gốc động vật.	gồm việc mở rộng đào tạo cho các sinh viên sẽ làm việc trong lĩnh vực sức khỏe môi trường và đào tạo tại chức về Các năng lực Cốt lõi trong lĩnh vực Một sức khỏe trong ngành Y tế dự phòng và Thú y thực hành, cũng như các cán bộ kiểm lâm chịu trách nhiệm trong việc quản lý nuôi nhốt và vận chuyển động vật hoang dã. Đánh giá tác động của chương trình đào tạo này trong thực tế cũng như các đầu ra của bệnh truyền nhiễm có nguồn gốc động vật.					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.11.5	Xác định số lượng các cán bộ dịch tễ học trên cả nước trong lĩnh vực Y tế và Thú y được đào tạo về các kỹ năng cốt lõi đối với các chương trình Điều lệ Y tế Quốc tế đến năm 2020	Đã thống kê số lượng các cán bộ dịch tễ học trên cả nước trong lĩnh vực Y tế được đào tạo về các kỹ năng cốt lõi đối với các chương trình Điều lệ Y tế Quốc tế đến năm 2020	- Mỗi huyện có 2 cán bộ y tế và 1 cán bộ thú y được đào tạo về dịch tễ học thực địa cơ bản (ngắn hạn) dựa trên yêu cầu năng lực cốt lõi của Điều lệ Y tế Quốc tế. - Mỗi tỉnh có 2 cán bộ y tế, 2 cán bộ thú y được đào tạo về đào tạo dịch tễ học nâng cao (dài hạn theo hướng Một sức khỏe) - Cục YTDP, Viện VSDTTU/ Các học viện khu vực, Văn phòng VOHUN, ĐHY Hà Nội, ĐHYTCC, Đại học Y được TPHCM, Đại học Y được Cần Thơ	Kỹ năng cơ bản về giám sát, điều tra thực địa của cán bộ y tế và thú y tuyến huyện Nâng cao kỹ năng về giám sát thực địa, xét nghiệm, phân tích kết quả, đề xuất quyết định của cán bộ y tế tuyến tỉnh	Cục Thú y, Học viện Nông nghiệp VN, Đại học Nông nghiệp 4	WHO, FAO, USAID, EPT/OHW	
F.	Nghiên cứu phù hợp trong lĩnh vực Một sức khỏe						
1.12	Thực hiện các nghiên cứu cần thiết hỗ trợ việc áp dụng Một sức khỏe vào chính sách và thực tiễn, bao gồm các nghiên cứu về từng dịch bệnh cụ thể						
1.12.1	Xác định các khoảng trống thông tin, kiến thức	Chưa thực hiện	Xác định các khoảng trống thông tin, huy động nguồn tài trợ, thực hiện nghiên cứu và thường xuyên chia sẻ kết quả nghiên cứu với	Xây dựng quy chế chia sẻ thông tin và kết quả nghiên cứu giữa các bên đối tác và các nhà quản lý	Cục thú y, vụ Hợp tác quốc tế	Các đối tác Một sức khỏe trong nước và các tổ chức quốc tế	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	hiện tại, huy động nguồn tài trợ, thực hiện nghiên cứu và thường xuyên chia sẻ kết quả nghiên cứu với các bên liên quan trong đó có các nhà hoạch định chính sách (hội nghị thường niên)		các bên liên quan trong đó có các nhà hoạch định chính sách (hội nghị thường niên)	Kinh phí thực hiện			
1.12.2	Đưa ra các chủ đề nghiên cứu ưu tiên ở cấp quốc gia đối với các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người trong đó bao gồm các nghiên cứu trong lĩnh vực Y tế và hệ thống chăn nuôi, các khía	Đã triển khai nghiên cứu ưu tiên các bệnh Đại, Cúm, Dịch hạch, nghiên cứu những tác nhân vi rút mới có nguồn gốc động vật	Tiếp tục nghiên cứu ưu tiên các bệnh lây truyền từ động vật sang người: Đại, Cúm, Liên Cầu lợn, Dịch Hạch và một số tác nhân gây bệnh mới	Xác định nghiên cứu ưu tiên các bệnh lây truyền từ động vật sang người và một số tác nhân gây bệnh mới Kinh phí trong nước và quốc tế để triển khai các đề tài nghiên cứu	Cục Thú Y, Cục Chăn nuôi, Viện VSDTTU/ Viện Pasteur, các Viện nghiên cứu thuộc Bộ NN&PT-NT	WHO, FAO, CDC, OIE, OUCRU, CIRAD, ILRI và các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	cạnh xã hội và Sức khỏe Sinh thái đóng vai trò quan trọng trong việc xuất hiện, phòng chống và kiểm soát các dịch bệnh có nguồn gốc từ động vật. Bên cạnh đó, áp dụng các công cụ mới trong việc theo dõi và phòng chống kháng sinh						
1.12.3	Thành lập cơ chế đối với các nhà nghiên cứu để thông tin đến các nhà hoạch định chính sách theo định kỳ về những vấn đề mới xuất hiện cũng như ứng dụng kết	Chưa thực hiện	Phối hợp với Cục Thú Y, các viện nghiên cứu Y tế/Nông nghiệp thành lập cơ chế đối với các nhà nghiên cứu để thông tin đến các nhà hoạch định chính sách theo định kỳ về những vấn đề mới xuất hiện cũng như ứng dụng kết quả nghiên cứu trong hoạch định chính sách và áp dụng vào thực tế	Xây dựng cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin giữa các nhà khoa học và hoạch định chính sách Cần có kinh phí từ ngân sách Trung ương và tài trợ của Tổ chức quốc tế như FAO, WHO, USAID	Cục Thú Y, các viện nghiên cứu thuộc Bộ NN&PT-NT	Các trung tâm nghiên cứu, Các Bộ Công thương, Bộ TN&MT, Bộ Công An, Bộ TT&TT, Bộ GD&ĐT, WHO, FAO, USCDC, OUCRU, CIRAD	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	quả nghiên cứu trong hoạch định chính sách và áp dụng vào thực tế						
1.12.4	Các cuộc họp Diễn đàn Một sức khỏe thường niên	Đã tổ chức các cuộc họp diễn đàn MSK thường niên	Tiếp tục tổ chức các cuộc họp Diễn đàn MSK thường niên Cục YTDP, Viện VSDTTW và các đơn vị liên quan của Bộ Y tế,	Hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế Kinh phí để tổ chức và duy trì Diễn đàn này	Phối hợp với Ban Thư ký MSK, Cục Thú y, Vụ HTQT và các đơn vị liên quan Bộ NN&PTNT	Các thành viên Đối tác MSK	
1.12.5	Tham gia vào các cuộc họp quan trọng cấp khu vực và toàn cầu để tiếp tục thúc đẩy áp dụng cách tiếp cận Một sức khỏe	1. Tổ chức Hội nghị quốc tế lần thứ 3 về gói hành động phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người tại Việt Nam năm 2017. 2. Tham gia và chia sẻ kinh nghiệm tại hội nghị an ninh y tế toàn cầu năm 2017.	Tiếp tục tham gia và chia sẻ kinh nghiệm tại các hội thảo trong lĩnh vực một sức khỏe	Hỗ trợ đại biểu Việt Nam tham gia và chia sẻ kinh nghiệm tại các hội thảo trong lĩnh vực một sức khỏe.	Ban Thư ký Đối tác MSK	Bộ TN&MT VOHUN OIE, WHO, FAO, US CDC và các tổ chức quốc tế khác	
1.13	Thực hiện có chọn lọc một số nghiên cứu về sức khỏe môi trường nhằm bổ sung kiến thức về các tác nhân bùng phát dịch bệnh và biện pháp giảm thiểu nguy cơ, từ đó có hướng dẫn phù hợp tới những người hành nghề. VD: đây mạnh quy hoạch sử dụng đất trong lĩnh vực chăn nuôi (tham khảo lĩnh vực trọng tâm số 3)						

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.13.1	Điều tra các địa điểm chăn nuôi và xem xét khả năng xuất hiện, phát triển và lan truyền dịch bệnh (VD: tác động của việc phát triển các vùng chăn nuôi mới)	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
G.	Các hoạt động phòng chống						
1.14	Các mục tiêu khác						
1.14.1	Xây dựng các qui trình kiểm soát lây nhiễm và các chương trình quản lý thuốc kháng sinh ở tất cả các bệnh viện cấp tỉnh	Đã xây dựng kế hoạch hành động phòng chống kháng khuẩn sinh giai đoạn 2010-2020 Đã xây dựng thí điểm hệ thống giám sát kháng khuẩn sinh tại 16 bệnh viện Đã có các đề tài nghiên cứu giám sát thực trạng kháng khuẩn sinh tại 8 BV và cộng đồng Triển khai xây dựng các phòng thí nghiệm tham	Tiếp tục giám sát VK KKS tại 16 điểm trên toàn quốc (BV và cộng đồng) Đánh giá thực trạng sử dụng KS trong cộng đồng dân cư Xây dựng chương trình quản lý kháng sinh trong BV và cộng đồng Đánh giá các yếu tố nguy cơ liên quan để đề ra các giải pháp phòng chống	Kinh phí đầu tư của nhà nước và quốc tế Cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa hệ Điều trị và YTDP, Nông nghiệp và y tế Nâng cao năng lực Trao đổi thông tin	Cục thú y, Vụ Nuôi trồng thủy sản Cục Chăn nuôi	Bộ Tài nguyên môi trường (VEA/ Cục Kiểm soát ô nhiễm) Bộ công thương	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		chiếu kháng kháng sinh cho BV và YTDP Triển khai nhiều nghiên cứu về dịch tễ học phân tử đánh giá sự lây lan vi khuẩn kháng kháng sinh trong cộng đồng và bệnh viện					
1.14.2	Thiết lập và đưa vào hoạt động các biện pháp an toàn sinh học tại các trang trại gia súc và trang trại gây nuôi động vật hoang dã lớn cũng như vận chuyển động vật, tăng cường công tác vệ sinh và khử trùng tại các trang trại và các chợ.	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
1.14.3	Xây dựng các hướng dẫn quản lý sử	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	dùng kháng sinh trong lĩnh vực chăn nuôi, cải thiện và đẩy mạnh thực thi các quy định về việc sử dụng kháng sinh trên động vật						
1.14.4	Giảm buôn bán trái phép động vật hoang dã	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
1.14.5	Nâng cao các công cụ đánh giá nguy cơ môi trường và sự nổi lên của các dịch bệnh truyền nhiễm có nguồn gốc từ động vật. Áp dụng các công cụ nhằm xác định các trường hợp có nguy cơ cao và thông tin	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	về các dự án phát triển kinh tế, tái cấu trúc ngành chăn nuôi và các thay đổi trong việc sử dụng đất						
1.14.6	Thiết lập các tiêu chuẩn về môi trường quốc gia trong đó có xét đến việc sử dụng đất nông nghiệp và có sự đồng thuận về phương pháp đánh giá khả năng tiếp thụ của đất nhằm phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp an toàn	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
1.14.7	Đánh giá sự phát thải các kim loại nặng	Ngành y tế chưa thực hiện	1. Phối hợp với Bộ TN&MT đánh giá nguy cơ ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe	1. Đánh giá nguy cơ ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe con người và động	Bộ NN&PT-NT	Bộ TN&MT	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
	và các chất nguy hiểm từ hoạt động sản xuất công nghiệp và các tác động đến môi trường cũng như sức khỏe con người và động vật. Tiến hành các biện pháp kiểm soát và quản lý		con người và động vật và xác định các khu vực có nguy cơ cao. 2. Phối hợp xây dựng kế hoạch hành động hạn chế tác hại của môi trường đến sức khỏe con người và động vật. 3. Phối hợp xây dựng cơ chế phối hợp trong kiểm soát và quản lý ô nhiễm môi trường và tác động của ô nhiễm môi trường. 4. Triển khai thí điểm tại các khu vực có nguy cơ cao.	vật và xác định các khu vực có nguy cơ cao. 2. Xây dựng kế hoạch hành động hạn chế tác hại của môi trường đến sức khỏe con người và động vật. 3. Xây dựng cơ chế phối hợp trong kiểm soát và quản lý ô nhiễm môi trường và tác động của ô nhiễm môi trường. 4. Triển khai thí điểm tại các khu vực có nguy cơ cao.		
1.14.8	Tăng cường năng lực kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường tại các cơ sở phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh trên người và động vật	Quyết định 2038 TTCP phê duyệt về Tổng thể xử lý chất thải y tế 2011-2015, định hướng đến 2020 QĐ 170/2012 phê duyệt “Quy hoạch tổng thể hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại đến năm 2025” và 05 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn vùng liên tỉnh và vùng lưu vực sông Bổ sung các quy định chi	Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện văn bản chính sách về bảo vệ môi trường trong các cơ sở y tế, sửa đổi các QCVN về chất thải y tế. Xây dựng chính sách ngăn sách nhà nước bảo đảm cho các cơ sở y tế không có nguồn thu hoặc có nguồn thu thấp để chi trả chi phí xử lý nước thải y tế và ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư, xử lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế có quy mô nhỏ, không thực hiện được	Xây dựng văn bản chính sách, QCVN: Hỗ trợ đánh giá và xây dựng mới hoặc sửa đổi bổ sung một số QCVN về quản lý chất thải y tế, kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường trong các cơ sở y tế và các văn bản khác liên quan. Hỗ trợ xây dựng và hỗ trợ kinh phí triển khai dự án tăng cường năng lực ứng phó	Các Cục, Vụ thuộc bộ Nông nghiệp (Cục Thú Y, Cục Chăn nuôi, Vụ Nuôi trồng thủy sản, Vụ Hợp tác quốc tế)	Bộ TN&MT (Tổng Cục Môi trường và các Cục, Vụ liên quan)

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		tiết về quản lý chất thải y tế vào Luật Bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu Thông tư số 31/2013/TT-BYT ngày 15/10/2013 của Bộ Y tế quy định về quan trắc tác động môi trường từ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện để tăng cường giám sát môi trường tại các cơ sở y tế Thông tư liên tịch số 48/2014/TTLT-BYT-BTN-MT ngày 22/12/2014 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với cơ sở y tế nhằm tăng cường sự chỉ đạo, phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Y tế và Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cơ sở y tế	việc thuê xử lý chất thải y tế. Chính sách thu hút nguồn lực tư nhân tham gia đầu tư xử lý chất thải y tế và các dịch vụ vệ sinh môi trường trong cơ sở y tế. Tiếp tục tăng cường đào tạo, truyền thông nâng cao nhận thức về quản lý chất thải y tế cho cán bộ y tế và các đối tượng có liên quan. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở y tế và tại các cơ sở xử lý chất thải y tế bên ngoài cơ sở y tế. Tăng cường ứng dụng CNTT: Xây dựng và duy trì hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về nguồn thải và đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường trong các cơ sở y tế, cơ sở dữ liệu về hệ thống thông tin báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường trong các cơ sở y tế.	về mất an toàn, an ninh sinh học trong quản lý chất thải tại các cơ sở y tế. Hỗ trợ kỹ thuật là kinh phí xây dựng và triển khai các mô hình về quản lý một số loại chất thải y tế, mô hình bệnh viện sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, mô hình bệnh viện xanh-sạch-đẹp. Hỗ trợ kinh phí thực hiện các khảo sát, đánh giá và triển khai các giải pháp thực hiện để kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trong chất thải y tế. Hỗ trợ kinh phí đào tạo, truyền thông tăng cường năng lực quản lý chất thải, kiểm soát nguy cơ ô nhiễm môi trường từ hoạt động y tế			

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
		Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTN-MT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế (thay thế Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành quy chế quản lý chất thải y tế). Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý chất thải y tế trong bệnh viện (Chỉ thị số 05/CT-BYT ngày 06/7/2015 của Bộ Y tế). Kế hoạch truyền thông về quản lý chất thải y tế giai đoạn 2017-2021 của Bộ Y tế và hướng dẫn triển khai thực hiện trên toàn quốc Kế hoạch thực hiện cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp trên toàn quốc (QĐ 3638/QĐ-BYT) Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đang chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới một số quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
		xử lý chất thải y tế để phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường 2014 và tình hình thực tiễn. Bộ Y tế đã hoàn thành dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về Cơ chế xử lý nước thải y tế nhằm huy động nhà đầu tư tư nhân tham gia vào xây dựng và vận hành, cung cấp dịch vụ xử lý nước thải y tế Xây dựng 07 bộ Chương trình và Tài liệu đào tạo liên tục về quản lý chất thải y tế để áp dụng đào tạo trên toàn quốc cho 7 nhóm đối tượng tại các cơ sở y tế và các sở: Y tế, TNMT, Công an Hỗ trợ trang thiết bị quan trắc, giám sát môi trường y tế cho 4 viện khu vực: SKNN, YTCC, VSDTTN, Pasteur Nha Trang Hỗ trợ đầu tư xử lý chất thải y tế tại một số bệnh viện, cơ sở y tế có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường				

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
H.	Giám sát và Báo cáo						
1.15	Nâng cấp hệ thống giám sát						
1.15.1	Thiết lập hệ thống báo cáo điện tử về các bệnh truyền nhiễm cho các phòng thí nghiệm Y tế và các cơ sở Y tế công cộng	Ban hành thông tư số 54/2015/TT-BYT về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch truyền nhiễm thay thế cho thông tư 48/2010/TT-BYT trước đây.	1. Hướng dẫn triển khai Thông tư. 2. Đánh giá hiệu quả triển khai thông tư. 3. Xây dựng công cụ/hệ thống báo cáo, giám sát và chia sẻ thông tin bệnh lây truyền từ động vật sang người.	1. Đánh giá hiệu quả triển khai thông tư. 2. Xây dựng công cụ/hệ thống báo cáo, giám sát và chia sẻ thông tin bệnh lây truyền từ động vật sang người.	Cục Thú y	WHO, USCDC, Các tổ chức quốc tế khác	
1.15.2	Thiết lập hệ thống giám sát dựa trên các chỉ số cho 42 loại dịch bệnh ưu tiên cho con người	Ban hành thông tư số 54/2015/TT-BYT về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch truyền nhiễm thay thế cho thông tư 48/2010/TT-BYT trước đây.	1. Hướng dẫn triển khai Thông tư. 2. Đánh giá hiệu quả triển khai thông tư. 3. Xây dựng công cụ/hệ thống báo cáo, giám sát và chia sẻ thông tin bệnh lây truyền từ động vật sang người.		Cục Thú y, các viện nghiên cứu về Y tế-Nông nghiệp	WHO, USCDC, Các tổ chức quốc tế khác	
1.15.3	Thiết lập hệ thống giám sát dựa trên sự kiện và hiện tượng thông qua các bảng	1. Triển khai EBS thí điểm tại 1 số tỉnh 2. Xây dựng và ban hành hướng dẫn và quy trình triển khai EBS 3. Tập huấn triển khai EBS	1. Xây dựng hệ thống EBS dựa trên e-learning system. 2. Mở rộng tập huấn triển khai EBS. 3. Đánh giá hiệu quả triển khai EBS.	Chưa có các hướng dẫn, cơ chế phối hợp liên ngành trong triển khai EBS với các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người và các sự kiện liên quan đa ngành khác.	Cục Thú y	WHO, USCDC Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	chứng thu nhận từ quá trình điều tra Y tế và Thú y.	ở một số tỉnh thí điểm.	4. Xây dựng bổ sung hướng dẫn phối hợp triển khai EBS với các sự kiện đa ngành.	Kinh phí triển khai Tư vấn kỹ thuật			
1.15.4	Thiết lập hệ thống giám sát tăng cường và trọng điểm giữa con người và động vật (trong đó có động vật hoang dã) cho 5 dịch bệnh truyền lây từ động vật được ưu tiên và các hệ thống giám sát có chọn lọc đối với các nhóm động vật nguy cơ cao.	Đã thiết lập hệ thống giám sát trọng điểm đối với các bệnh cúm bao gồm cả cúm gia cầm gây bệnh trên người. Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh Đại Giám sát, phát hiện các tác nhân vi rút có nguồn gốc động vật từ động vật hoang dã và người tiếp xúc, bệnh nhân nghi mắc	1. Chia sẻ thông tin giám sát trọng điểm về các bệnh lây truyền từ động vật sang người ưu tiên. 2. Đánh giá hiệu quả công tác chia sẻ thông tin và phối hợp giám sát các bệnh lây truyền từ động vật sang người ưu tiên.	Nguồn lực để thiết lập và triển khai giám sát trọng điểm đối với cả 5 bệnh ưu tiên tại các khu vực nguy cơ cao. Các bệnh do vi rút mới từ động vật có thể lây sang người	Cục thú y	WHO, USCDC, USAID, FAO, EPT/PREDICT	
1.16	Tăng cường chia sẻ thông tin						
1.16.1	Cải thiện tính tương thích giữa việc chẩn đoán Thú y và Y tế cũng như các hệ thống	Triển khai chia sẻ thông tin theo Thông tư liên tịch 16/2013	1. Triển khai thông tư 16, thông tư 54. 2. Rà soát việc phối hợp chia sẻ thông tin chẩn đoán thú y và y tế.	Đánh giá thực hiện Điều chỉnh và hoàn thiện Nguồn lực tổ chức triển khai ở các tuyến	Cục thú y, Trung tâm chẩn đoán TYTW	WHO, USCDC, FAO, CIRAD	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cấp nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.16.2	Nâng cao việc chia sẻ thông tin xuyên biên giới tại các điểm chủ chốt và kế hoạch phối hợp nhằm làm giảm sự phát tán của dịch bệnh qua biên giới	1. Tổ chức việc chia sẻ thông tin về các dịch bệnh phổ biến giữa các cấp tỉnh chung đường biên giới Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào. 2. Tổ chức các hội thảo, diễn tập chung giữa 3 nước Việt Nam - Campuchia - Lào trong việc phối hợp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm xuyên biên giới.	1. Tiếp tục tổ chức việc chia sẻ thông tin về các dịch bệnh phổ biến giữa các cấp tỉnh chung đường biên giới Việt Nam - Lào, Campuchia, Việt Nam - Lào, Việt Nam- Trung Quốc, mở rộng sự tham gia của các đơn vị kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu. 2. Tiếp tục tổ chức các hội thảo, diễn tập chung giữa 3 nước Việt Nam - Campuchia - Lào trong việc phối hợp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm xuyên biên giới.	1. Rào cản ngôn ngữ trong việc chia sẻ thông tin. 2. Không có cơ chế sử dụng kinh phí cho các hoạt động phối hợp xử lý ổ dịch tại biên giới 3. Chưa có cơ chế chia sẻ các sự kiện YTCC nói chung hoặc các dịch bệnh trên động vật.	1. Cục Thú y cho phép đơn vị y tế tại các tỉnh biên giới chia sẻ các thông tin về dịch bệnh trên động vật có thể lây truyền sang người với các đơn vị đối tác tại Lào, Campuchia, Trung Quốc và các nước khác trong khu vực	1. Xây dựng cơ chế cho phép đơn vị y tế tại các tỉnh biên giới chia sẻ các thông tin về sự kiện YTCC với các đơn vị đối tác tại Lào, Campuchia, Trung Quốc và các nước trong khu vực WHO	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	thu thập thông tin giám sát nhằm hỗ trợ nhu cầu chia sẻ thông tin nhanh chóng và hướng đến các hệ thống tương thích tốt hơn						
1.16.3	Báo cáo với Tổ chức Thú y Thế giới về danh sách các dịch bệnh được phát hiện và tới Tổ chức Y tế Thế giới về các trường hợp Y tế công cộng khẩn cấp đang được thể giới quan tâm, trong những khoảng thời gian nhất định	Triển khai hoạt động của Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện IHR, tiếp nhận và báo cáo các sự kiện PHEIC cho tổ chức y tế thế giới.	1. Kien toan vai tro cua Co quan dau moi quoc gia thuc hien IHR. 2. Tiep tuc thuc hien viec tien nhan va bao cao cac su kien PHEIC cho to chuc y te the gioi.	1. Việc báo cáo cho Tổ chức Thú ý thế giới do Bộ NN&PT-NT làm đầu mối, chưa có cơ chế chia sẻ hoặc thông báo cho Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện IHR để biết, phối hợp	2. Xây dựng cơ chế phối hợp chia sẻ thông tin về các sự kiện YTCC mà Cục Thú y cần báo cáo cho Tổ chức Thú ý thế giới (OIE) cùng với Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện IHR.	WHO, OIE, Các tổ chức quốc tế khác	
1.16.4	Nâng cao năng lực phân tích và diễn giải các	Tổ chức các cuộc họp đánh giá nguy cơ đối với các dịch bệnh mới nổi lây truyền	Tiếp tục tổ chức các cuộc họp đánh giá nguy cơ đối với các dịch bệnh mới nổi lây truyền từ	Cán bộ đầu mối tại các đơn vị thường xuyên thay đổi, thông tin cung cấp không đủ, không	Cục Thú y, Cục Chăn nuôi và một	1. Các Vụ/Cục thuộc các Bộ, ngành liên quan	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	thông tin giám sát trong cả hai lĩnh vực Y tế và Thú y	từ động vật sang người như cúm A(H5N1), cúm A(H7N9)	động vật sang người	kịp thời để phục vụ phân tích tình hình dịch bệnh và dự đoán nguy cơ trong các tình huống khẩn cấp.	số Vụ/Cục liên quan bố trí cử cán bộ phụ trách nội dung liên quan tham dự họp và lớp học khi được mời.	bổ trí cử cán bộ phụ trách nội dung liên quan tham dự họp và lớp học khi được mời. USCDC, FAO, ILRI	
I.	Quản lý và Ứng phó với các trường hợp khẩn cấp						
1.17	Năng lực quản lý và ứng phó với các trường hợp khẩn cấp						
1.17.1	Thiết lập văn phòng đáp ứng khẩn cấp ở cấp quốc gia với cấu trúc tương ứng ở tất cả các vùng	Thiết lập và duy trì vận hành Trung tâm đáp ứng khẩn cấp sự kiện YTCC quốc gia và khu vực miền Bắc, Miền Nam.	1. Mở rộng Trung tâm đáp ứng khẩn cấp với sự kiện YTCC tại Miền Trung và Tây nguyên. 2. Thiết lập Trung tâm đáp ứng khẩn cấp sự kiện YTCC tại một số tỉnh trọng điểm (có nhiều nguy cơ dịch bệnh). 3. Xây dựng cơ chế phối hợp trong các vấn đề khẩn cấp liên ngành với trung tâm đáp ứng khẩn cấp sự kiện/ban chỉ đạo quốc gia phòng chống thiên tai thảm họa do Bộ NN và PTNT là đầu mối.	1. Các sự kiện khẩn cấp được quản lý và đáp ứng theo đặc thù ngành dọc. Tuy nhiên khi các sự kiện vượt quá tầm kiểm soát của ngành dọc hoặc các sự kiện đa ngành thì chưa có cơ quan quốc gia điều phối và quản lý đáp ứng khẩn cấp với các sự kiện khẩn cấp một cách thường xuyên và nhất quán vì vậy cần xây dựng cơ chế phối hợp trong các vấn đề liên ngành với trung tâm đáp ứng khẩn cấp sự kiện/ban chỉ đạo TU về phòng chống thiên tai do Bộ NN&PT-NT là đầu mối.	Cục Thú y	WHO, US CDC Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.17.2	Thực hành để kiểm tra chức năng của văn phòng đáp ứng khẩn cấp và các kế hoạch quốc gia về đại dịch / tất cả các hiểm họa trong đó bao gồm ít nhất một trường hợp thực hành trường hợp dịch bệnh khẩn cấp quốc gia để kiểm tra các tác động ngoài vấn đề sức khỏe và các	Diễn tập, kích hoạt Trung tâm PHEOC để đánh giá các chức năng đáp ứng khẩn cấp của EOC.	1. Diễn tập toàn diện để đánh giá chức năng đáp ứng của EOC. 2. Diễn tập đánh giá kế hoạch dự phòng và đáp ứng với các nguy cơ ưu tiên 3. Diễn tập đánh giá cơ chế phối hợp liên ngành trong đáp ứng khẩn cấp đa nguy cơ, đánh giá kế hoạch dự phòng đa nguy cơ.	4. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị và đáp ứng với các nguy cơ ưu tiên của quốc gia. 5. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị và đáp ứng đa nguy cơ quốc gia. 6. Rà soát các khung pháp lý, chính sách hỗ trợ và triển khai đáp ứng khẩn cấp.	2. Các BCD ứng phó với sự kiện ở tầm quốc gia và khu vực thường được tổ chức lâm thời theo sự kiện/sự vụ, vì vậy cần xây dựng kế hoạch chuẩn bị và đáp ứng các nguy cơ đa quốc gia.	Cục Thú y	WHO, USCDC và các tổ chức quốc tế khác

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cấp nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.17.3	phản ứng của toàn thể xã hội Có ít nhất một chương trình đánh giá chung Điều lệ Y tế Quốc tế (IHR) (cùng với một chương trình đánh giá tương tự hoặc tốt nhất là có liên quan đến các dịch vụ Thú y)	1. Từ năm 2012, hàng năm tổ chức tự đánh giá việc thực hiện IHR theo bộ công cụ của WHO. Năm 2014, Việt Nam bảo đảm năng lực cơ bản của WHO về IHR và tiếp tục duy trì đến năm 2018. 2. Năm 2016, tổ chức Đánh giá Độc lập Chung (JEE) do đoàn công tác chuyên gia WHO từ các quốc gia khác, tiếp tục duy trì các năng lực cơ bản.	1. Tiếp tục thực hiện tự đánh giá hàng năm. 2. Dự kiến tổ chức đánh giá độc lập vào năm 2020 3. Xây dựng kế hoạch quốc gia thực hiện IHR giai đoạn 2018-2015 4. Cùng cố và nâng cao các năng lực thực hiện IHR theo các lĩnh vực kỹ thuật.	1. Chưa có kế hoạch quốc gia thực hiện IHR mang tính đa ngành, có sự phân công trách nhiệm được TTgCP phê duyệt. 2. Chưa có kế hoạch quốc gia đáp ứng với các sự kiện y tế công cộng. 3. Sự điều phối quốc gia còn chưa mang tính bền vững. 4. Nguồn lực tài chính quốc gia còn thiếu, chưa mang tính bền vững	1. Bộ NN&PTNT thiết lập cán bộ đầu mối thực hiện IHR 2. Phối hợp thực hiện phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người. 3. Chia sẻ thông tin về các hoạt động an toàn thực phẩm, phòng chống tham họa, thiên tai, phòng chống kháng thuốc.	1. Các Bộ liên quan cử cán bộ đầu mối thực hiện IHR 2. Bộ Công thương về công tác ATTP, hóa chất. 3. Bộ KH&CN về công tác an toàn bức xạ hạt nhân 4. Bộ CA, QP về công tác an ninh y tế 5. Bộ TC, KH&ĐT về công tác bảo đảm tài chính. WHO, OIE, World Bank Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
1.17.4	Bảng chứng của chương trình điều tra chung ổ dịch bùng phát quản lý các dịch bệnh truyền nhiễm từ động vật sang người	Thực hiện Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT/ BYT-BNNPTNT Cục Thú y và Cục Y tế dự phòng, đã chỉ đạo triển khai thực hiện điều tra các ổ dịch như cúm gia cầm, đại, nhiệt thán, liên cầu khuẩn.	Triển khai tập huấn và thực hiện điều tra chung ổ dịch sau khi các SOPs về nội dung này được ban hành.	Mở rộng tập huấn và thực hiện điều tra chung ổ dịch sau khi các SOPs về nội dung này được ban hành ở các tuyến cơ sở.	Cục Thú y và các cơ quan liên quan Bộ NN&PTNN	WHO, USCDC, FAO, OIE và các tổ chức quốc tế khác	
1.17.5	Cập nhật các hướng dẫn hoạt động chuẩn và lâm sàng cho việc quản lý các dịch bệnh truyền nhiễm từ động vật ưu tiên	Ban hành các hướng dẫn giám sát và phòng chống cho 5 bệnh ưu tiên.	1. Rà soát hướng dẫn chẩn đoán và điều trị 5 bệnh lây từ động vật sang người ưu tiên. 2. Xây dựng/cập nhật hướng dẫn chẩn đoán và điều trị 5 bệnh lây từ động vật sang người ưu tiên.	1. Xây dựng/cập nhật hướng dẫn chẩn đoán và điều trị 5 bệnh lây từ động vật sang người ưu tiên.	Cục Thú y và các cơ quan liên quan thuộc Bộ NN&PTNN	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

Lĩnh vực trọng tâm số 2: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một Sức khỏe trong việc kiểm soát dịch bệnh trên người có nguồn gốc từ động vật

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
2.1	Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh khẩn cấp đi vào hoạt động					
2.1.1	Quyết định của Thủ tướng về việc thành lập các cơ chế điều phối	[Xem hoạt động 1.1.1]				
2.2	Xác định vai trò đầy đủ của các Bộ ngành khác bên cạnh BHYT					
2.2.1	Xác định vai trò của các Bộ ngành khác trong trường hợp hợp bệnh dịch chưa lây lan sang người (VD: H7N9 xuất hiện trên gia cầm nhưng chưa được phát hiện trên người)	Kế hoạch dự phòng và đáp ứng với các đại dịch cúm gia cầm trong đó chia thành nhiều tình huống cụ thể	Cập nhật và xây dựng Kế hoạch dự phòng và đáp ứng với các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người trong đó chia thành các tình huống cụ thể và quy định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các bộ ngành trong từng tình huống cụ thể.	Xây dựng kế hoạch liên ngành trong đó có vai trò trách nhiệm của các Bộ ngành khác trong trường hợp bệnh dịch ở động vật chưa lây lan sang người	Bộ NN và PTNT	Bộ TN và MT, Bộ Công thương, Bộ GTVT, Bộ TT và TT, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, WHO, USCDC, USAID EPT/P&R
2.3	Trung tâm kiểm soát các trường hợp khẩn cấp được trang bị đầy đủ cho khả năng ứng phó với mọi mối đe dọa.					
2.3.1	Hoàn thiện hướng dẫn triển khai Trung tâm	1. Ban hành hướng dẫn vận hành Trung tâm PHEOC	1. Xây dựng hướng dẫn thiết lập và vận hành Trung tâm PHEOC cho tuyến khu vực và tuyến tỉnh	1. Xây dựng hướng dẫn, SOP đáp ứng khẩn cấp với các sự kiện đa ngành.	Bộ NN và PTNT	Bộ TN và MT, Bộ Công thương, Bộ GTVT,

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	đáp ứng khẩn cấp và Bộ quy trình chuẩn để triển khai Trung tâm đáp ứng khẩn cấp theo 5 chức năng chính của trung tâm; cần có nhân sự chủ chốt được đào tạo để triển khai hoạt động này	2. Xây dựng cơ cấu tổ chức và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận. 3. Hoàn thành một số quy trình vận hành chuẩn chủ chốt.	2. Bổ sung các quy trình vận hành chuẩn. 3. Xây dựng hướng dẫn phối hợp đáp ứng khẩn cấp và các quy trình phối hợp đáp ứng khẩn cấp với các sự kiện đa ngành.			Bộ TT và TT, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	
2.3.2	Thiết lập các Trung tâm đáp ứng khẩn cấp cấp khu vực hoặc các trung tâm truyền thông tương tự để quản lý hoạt động đáp ứng cấp vùng	Đã thành lập 2 Trung tâm đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng tại Viện VS-DTTW và tại Viện Pasteur HCM(HCM)	1. Thiết lập trung tâm đáp ứng khẩn cấp tuyến tỉnh. 2. Xây dựng quy trình và cơ chế hoạt động của các Trung tâm/bộ phận truyền thông trong PHEOC để quản lý các hoạt động đáp ứng khẩn cấp ở cấp quốc gia, khu vực và tuyến tỉnh.	1. Tổ chức tập huấn và hướng dẫn vận hành cho các trung tâm đáp ứng khẩn cấp tuyến tỉnh. 2. Xây dựng quy trình và cơ chế hoạt động của các Trung tâm/bộ phận truyền thông trong PHEOC để quản lý các hoạt động đáp ứng khẩn cấp ở cấp quốc gia, khu vực và tuyến tỉnh	Cục Thú y	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	
2.3.3	Nhóm giám sát và đáp ứng của Trung tâm đáp ứng khẩn cấp được đào tạo	1. Tổ chức khóa tập huấn cơ bản về quản lý đáp ứng khẩn cấp các sự kiện YTCC. 2. Tổ chức hội thảo xác định	1. Tổ chức tập huấn nâng cao về quản lý đáp ứng khẩn cấp 2. Tổ chức tập huấn về xác định và đánh giá nguy cơ ưu tiên	1. Xây dựng hướng dẫn và quy trình thiết lập đội đáp ứng nhanh liên ngành để đáp ứng với các nguy cơ liên ngành.	Bộ NN và PTNT	WHO, USCDC, FAO, OIE và các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	với đầy đủ chức năng	và đánh giá nguy cơ ưu tiên, xây dựng kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng với các nguy cơ ưu tiên. 3. Diễn tập chức năng giám sát và đáp ứng 4. Dự thảo hướng dẫn thiết lập đội đáp ứng nhanh.	3. Tập huấn về lập kế hoạch dự phòng với các nguy cơ ưu tiên. 4. Ban hành hướng dẫn đội đáp ứng nhanh 5. Tập huấn đội đáp ứng nhanh 6. Xây dựng hướng dẫn và quy trình thiết lập đội đáp ứng nhanh liên ngành để đáp ứng với các nguy cơ liên ngành.	2. Tập huấn và diễn tập giám sát, đáp ứng khẩn cấp liên ngành.			
2.4		Rà soát và thử nghiệm kế hoạch dự phòng toàn dân với đại dịch					
2.4.1	Đổi mới các kế hoạch hiện hành, kiểm tra thông qua diễn tập hoặc qua các tình huống dịch thực tiễn.	Thường xuyên thực hiện các diễn tập liên ngành để rà soát các quy trình đáp ứng với dịch bệnh. Tuy nhiên, các diễn tập này thiên về trình diễn các quy trình, chức năng của 2 ngành chứ chưa có diễn tập để rà soát và điều chỉnh kế hoạch hoặc quy trình đáp ứng.	1. Tổ chức các diễn tập tại bàn và diễn tập đáp ứng với tình huống giả định để đánh giá và điều chỉnh kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng. 2. Xây dựng kế hoạch cải thiện sau diễn tập.	1. Tổ chức các diễn tập liên ngành tại bàn và diễn tập đáp ứng với tình huống giả định để đánh giá và điều chỉnh kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng.	Cục Thú Y	WHO, USCDC, FAO, OIE và các tổ chức quốc tế khác	
2.5		Các hệ thống giám sát dịch bệnh khẩn cấp phù hợp					
2.5.1	Năng lực của Trung tâm đáp ứng khẩn cấp để thu thập, phân	1. Xây dựng Data Warehouse để quản lý thông tin dịch bệnh của ngành y tế 2. Đánh giá nguy cơ thường	1. Xây dựng cơ chế/công cụ hoặc hệ thống Data warehouse tích hợp và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật	1. Xây dựng cơ chế/công cụ hoặc hệ thống Data warehouse tích hợp và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động	Bộ NN&PTNT	WHO, USCDC, FAO, OIE và các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	tích và báo cáo thông tin kịp thời cũng như các hoạt động phản ứng nhanh và kịp thời cần được xây dựng và thực hiện	xuân có sự tham gia của các đơn vị liên quan.	sang người 2. Tập huấn về quản lý và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.	vật sang người 2. Tập huấn về quản lý và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.			
2.6	Truyền thông nguy cơ về các ổ dịch						
2.6.1	Nhân lực đã qua đào tạo trong nhiều ngành tham gia xây dựng các gói truyền thông nguy cơ thích hợp cho nhiều trường hợp bệnh dịch khẩn cấp	Tổ chức khóa đào tạo về truyền thông nguy cơ trong các tình huống y tế công cộng khẩn cấp.	1. Tổ chức các khóa đào tạo về truyền thông nguy cơ liên ngành trong đáp ứng với các tình huống dịch bệnh khẩn cấp. 2. Xây dựng hướng dẫn, cơ chế phối hợp và kế hoạch phối hợp triển khai truyền thông nguy cơ thích hợp cho nhiều trường hợp bệnh dịch khẩn cấp	1. Tổ chức các khóa đào tạo về truyền thông nguy cơ liên ngành trong đáp ứng với các tình huống dịch bệnh khẩn cấp. 2. Xây dựng hướng dẫn, cơ chế phối hợp và kế hoạch phối hợp triển khai truyền thông nguy cơ thích hợp cho nhiều trường hợp bệnh dịch khẩn cấp	Bộ NN-PT-NT	WHO, US CDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

Lĩnh vực trọng tâm số 3: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong việc kiểm soát các tác nhân gây bệnh có nguồn gốc từ động vật có khả năng gây đại dịch nhưng hiện chưa bùng phát, đặc biệt ở động vật hoang dã

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
3.1	Thực hiện xác định tác nhân gây bệnh tiềm ẩn có nguồn gốc động vật và có nguy cơ thành đại dịch trước khi chúng kịp bùng phát					
3.1.1	Xét nghiệm khả năng gây đại dịch của nhiều loại vi rút trên động vật	Phối hợp với USAID/EPT PREDICT để triển khai xét nghiệm phát hiện 10 nhóm vi rút từ động vật hoang dã (dơi, chuột...), tại 3 tỉnh (Bắc Giang, Hà Nội và Đồng Nai)	Tiếp tục triển khai xét nghiệm phát hiện 10 nhóm vi rút từ động vật hoang dã (dơi, chuột...), tại 3 tỉnh (Bắc Giang, Hà Nội và Đồng Nai)	Tiếp tục xác định các tỉnh có nguy cơ cao Mở rộng các hoạt động nghiên cứu và giám sát Thiếu kinh phí đầu tư mở rộng các điểm nguy cơ khác	Cục Thú Y	USAID EPT/PREDICT
3.1.2	Sẽ tiến hành xét nghiệm ít nhất 4 họ vi rút ở tất cả các loài động vật liên quan - coronaviruses, filoviruses, paramyxoviridae và vi rút cúm (xem thêm phần cụ thể về vi rút cúm lấy từ động vật sang người).	Triển khai xét nghiệm phát hiện 10 nhóm vi rút từ động vật hoang dã (dơi, chuột...), tại 3 tỉnh (Bắc Giang, Hà Nội và Đồng Nai) Do Viện VSDTTW và WCS phối hợp triển khai	Tiếp tục triển khai xét nghiệm phát hiện 10 nhóm vi rút từ động vật hoang dã (dơi, chuột...), tại 3 tỉnh (Bắc Giang, Hà Nội và Đồng Nai) Và xây dựng kế hoạch triển khai tại các tỉnh biên giới (giáp với Trung Quốc, Lào, Campuchia).	Thiếu kinh phí Đầu tư mở rộng tại các tỉnh thành có nguy cơ cao	Cục Thú Y	Hải quan, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, USAID EPT/PREDICT, WHO, FAO, US-CDC Các tổ chức quốc tế khác

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
3.2	Tăng cường năng lực phát hiện sớm hiện tượng các tác nhân bệnh truyền nhiễm có nguy cơ đại dịch lây lan sang người					
3.2.1	Thực hiện xét nghiệm đối với những đối tượng tham gia các hoạt động tiếp xúc với động vật, đặc biệt các trường hợp có biểu hiện lâm sàng	Triển khai xét nghiệm phát hiện các nhóm vi rút nêu trên từ nhóm người tiếp xúc và bệnh nhân nghi ngờ (đến BV) trên địa bàn 3 tỉnh Bắc Giang, Hà Nội và Đồng Nai	1. Xác định các nhóm đối tượng nguy cơ tiềm năng tiếp xúc với động vật. 2. Triển khai thí điểm ở 1 số khu vực có nguy cơ cao. 3. Đánh giá hiệu quả dự án thí điểm, xây dựng mô hình triển khai trên phạm vi lớn hơn.	1. Xác định các nhóm đối tượng nguy cơ tiềm năng tiếp xúc với động vật. 2. Triển khai thí điểm ở 1 số khu vực có nguy cơ cao. 3. Đánh giá hiệu quả dự án thí điểm, xây dựng mô hình triển khai trên phạm vi lớn hơn, và các tỉnh có biên giới Trung Quốc, Lào, Campuchia	Cục Thú Y	WHO, USAID/ EPT PREDICT, USCDC Các tổ chức quốc tế khác
3.2.2	Thành lập và tăng cường giám sát trọng điểm ở người và động vật, ưu tiên với 5 bệnh lây từ động vật sang người và giám sát lựa chọn các nhóm động vật có nguy cơ cao.	Hiện nay mới thực hiện giám sát trọng điểm bệnh cúm gia cầm trên người. Giám sát 10 nhóm vi rút có khả năng lây từ động vật sang người tại 3 tỉnh nêu trên, mới tập trung vào chuột, dơi và một số trang trại động vật hoang dã tại Đồng Nai	1. Thiết lập các điểm giám sát trọng điểm với 4 bệnh còn lại trên người 2. Phối hợp chia sẻ thông tin giám sát trọng điểm các bệnh ưu tiên trên động vật. 3. Tiếp tục triển khai giám sát trên các đối tượng nêu trên	Thiết lập các điểm giám sát trọng điểm với 4 bệnh còn lại. Mở rộng đầu tư và các điểm giám sát tại các tỉnh khác có biên giới giáp với Trung Quốc, Lào, Campuchia	Cục Thú Y	WHO, FAO, USAID EPT/PRE-DICT, USCDC Các tổ chức quốc tế khác
3.2.3	Bảng chứng về thu thập, ghi chép, chia sẻ	Ngành y tế đã chia sẻ thông tin về ca bệnh, ổ dịch trên người lây truyền từ động	Tiếp tục thực hiện chia sẻ thông tin về ca bệnh, ổ dịch bệnh truyền lây từ động vật xuất hiện	Tăng cường việc thực hiện ở các tuyến tỉnh, huyện, xã	Cục Thú Y	WHO, FAO, USAID EPT/PRE-DICT, USCDC

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	và phân tích dữ liệu giữa các ngành.	vật, cụ thể là ngày phát hiện bệnh, ổ dịch đầu tiên nghi ngờ mắc bệnh hoặc đã xác định mắc bệnh có thể lây sang người; số mắc, chết; Triệu chứng lâm sàng của ca bệnh nghi ngờ hoặc xác định mắc bệnh lây truyền từ động vật; Kết quả xét nghiệm, phương pháp xét nghiệm, số mẫu xét nghiệm, số xét nghiệm dương tính, âm tính.	trên người, cụ thể là ngày phát hiện bệnh, ổ dịch đầu tiên nghi ngờ mắc bệnh hoặc đã xác định mắc bệnh có thể lây sang người; số ca mắc, chết; triệu chứng lâm sàng của ca bệnh nghi ngờ hoặc xác định mắc bệnh lây truyền từ động vật; Kết quả xét nghiệm, phương pháp xét nghiệm, số mẫu xét nghiệm, số xét nghiệm dương tính và âm tính.			Các tổ chức quốc tế khác	
3.3	Triển khai các biện pháp giảm thiểu nguy cơ xuất hiện tác nhân gây bệnh mới trong những ngành cụ thể						
3.3.1	Xây dựng và phổ biến tài liệu hướng dẫn các biện pháp dự phòng cho từng ngành/lĩnh vực	Chưa thực hiện	1. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng với các nguy cơ ưu tiên, các nguy cơ liên ngành. 2. Tổ chức tập huấn/hội thảo hướng dẫn về kế hoạch dự phòng với các nguy cơ ưu tiên, các nguy cơ liên ngành	1. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng với các nguy cơ liên ngành. 2. Tổ chức tập huấn/hội thảo hướng dẫn về kế hoạch dự phòng với các nguy cơ ưu tiên liên ngành.	Cục thú y Chăn nuôi,	Bộ Công thương Bộ TN&MT, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng WHO, USAID, EPT/PREDICT,, USCDC Các tổ chức quốc tế khác	

Lĩnh vực trọng tâm số 4: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong việc kiểm soát bệnh cúm có nguồn từ gốc động vật

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
4.1	Chương trình giám sát vi rút cúm gia cầm độc lực cao H5 và H7N9 (cùng các chủng khác), và vi rút cúm lợn					
4.1.1	Giám sát thường xuyên tại những khu vực và loài có nguy cơ cao (xem các mục tiêu cụ thể trong các Chiến lược Quốc gia)	1. Giám sát trọng điểm cúm trong đó có tác nhân cúm gia cầm. 2. Giám sát SARI 3. Giám sát SVP. 4. Giám sát LISN	1. Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát trọng điểm và giám sát đặc thù. 2. Rà soát, điều chỉnh việc triển khai giám sát. 3. Đề xuất các hoạt động phối hợp liên ngành để phòng chống sự xâm nhập của vi rút cúm gia cầm. 4. Xây dựng kế hoạch phối hợp giám sát liên ngành.	1. Giám sát trọng điểm và giám sát đặc thù. 2. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch và công tác triển khai giám sát cúm AH7N9 3. Triển khai chương trình giám sát liên ngành tại các địa phương có nguy cơ cao.	Cục Thú y	WHO, USAID, EPT/PREDICT, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác
4.1.2	Tiếp tục nỗ lực giám buôn lậu gia cầm hoặc thông qua việc thi hành hoặc tạo ra các kênh buôn bán hợp pháp chi phí trung lập	Giám sát tại các cửa khẩu, đường tiểu ngạch	Tiếp tục triển khai các hoạt động giám sát chặt chẽ tại các cửa khẩu	Hoạt động phối hợp giám sát và xử lý	Cục Thú y Trung tâm CĐT-YTW	WHO, USAID EPT/PREDICT, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác
4.1.3	Quản lý sự xâm nhập của vi rút	1. Giám sát trọng điểm cúm trong đó có tác nhân cúm	1. Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát trọng điểm và	1. Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát trọng	Cục Thú y Trung tâm	WHO, USAID EPT/PREDICT,

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	H7N9 theo các kế hoạch dự phòng	gia cầm. 2. Giám sát SARI 3. Giám sát SVP. 4. Giám sát LISN	giám sát đặc thù. 2. Rà soát, điều chỉnh việc triển khai giám sát. 3. Đề xuất các hoạt động phối hợp liên ngành để phòng chống sự xâm nhập của vi rút cúm gia cầm. 4. Xây dựng kế hoạch phối hợp giám sát liên ngành.	điểm và giám sát đặc thù. 2. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch và công tác triển khai giám sát cúm AH7N9 3. Triển khai chương trình giám sát liên ngành tại các địa phương có nguy cơ cao.	CĐTYTW	USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	
4.1.4	Hiểu rõ hơn phạm vi của vi rút cúm lợn ở Việt Nam, bao gồm cả khả năng gây đại dịch của chúng.	Ngành y tế chưa có hoạt động về lĩnh vực này	Nghiên cứu về sự lưu hành và khả năng gây bệnh cho người của vi rút cúm lợn.	Hỗ trợ kỹ thuật nghiên cứu về sự lưu hành và khả năng gây bệnh cho người của vi rút cúm lợn	Cục Thú y Trung tâm CĐTYTW	WHO, USCDC, FAO, IOE OIE Các tổ chức quốc tế khác	
4.1.5	Đáp ứng các ổ dịch thông qua các Kế hoạch quốc gia, quy định và hướng dẫn/ Quy trình thực hiện chuẩn (xem các mục tiêu cụ thể trong các Chiến lược Quốc gia)	1. Xây dựng hướng dẫn giám sát và phòng chống cúm gia cầm AH7N9, đại, liên cầu lợn, than và xoắn khuẩn vàng da. 2. Cập nhật kế hoạch hành động quốc gia phòng chống cúm gia cầm AH7N9 trên người.	1. Xây dựng hướng dẫn giám sát và phòng chống các chủng cúm lây truyền từ gia cầm sang người, từ các động vật khác sang người. 2. Xây dựng hướng dẫn giám sát và phòng chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người có nguy cơ cao ngoài 5 bệnh được quy định trong TT16.	1. Tổ chức diễn tập đáp ứng và xử lý ổ dịch cúm gia cầm và các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người khác. 2. Xây dựng kế hoạch dự phòng, hướng dẫn và quy trình phối hợp đáp ứng liên ngành 3. Hội thảo phổ biến và tập huấn các tài liệu trên. 4. Đánh giá, cập nhật và hoàn	Cục Thú y	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
				3. Tổ chức diễn tập đáp ứng và xử lý ổ dịch cúm gia cầm và các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người khác. 4. Xây dựng kế hoạch dự phòng, hướng dẫn và quy trình phối hợp đáp ứng liên ngành.			
4.2	Các chương trình tiêm phòng hiệu quả cho đàn gia cầm						
4.2.1	Rà soát, nghiên cứu các chương trình tiêm chủng để xác định hiệu quả thái loại vì rút của vắc xin đã tiêm trên đàn vịt.	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
4.3	Tiến tới loại trừ các chứng vi rút cúm gia cầm độc lực cao H5						
4.3.1	Thực hiện các công tác cần thiết cho việc xác định khả năng tạo dựng vùng an toàn, vùng sạch bệnh, nếu có thể, triển khai những biện	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	pháp xây dựng khu vực phía đông nam thành vùng an toàn						
4.3.2	Giám sát hàng năm về tình trạng (tại khu vực có nguy cơ cao, nguy cơ thấp và khu vực tạm thời không có dịch)	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
4.4	Giám sát các ca mắc bệnh đường hô hấp trên người để sớm phát hiện các vi rút cúm gia cầm mới						
4.4.1	Rà soát và thống nhất các chương trình giám sát trên người.	Hiện tại ngành y tế đang triển khai 4 chương trình giám sát các bệnh đường hô hấp trên người: Giám sát trọng điểm cúm trong đó có tác nhân cúm gia cầm. Giám sát SARI Giám sát SVP Thí điểm giám sát LISN	Tiếp tục triển khai 4 chương trình giám sát các bệnh đường hô hấp trên người: Giám sát trọng điểm cúm trong đó có tác nhân cúm gia cầm. Giám sát SARI Giám sát SVP Thí điểm giám sát LISN	Hỗ trợ kinh phí và tư vấn kỹ thuật triển khai 4 chương trình giám sát các bệnh đường hô hấp trên người: Giám sát trọng điểm cúm trong đó có tác nhân cúm gia cầm. Giám sát SARI Giám sát SVP Thí điểm giám sát LISN	Cục Thú y, Cục chăn nuôi	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	
4.4.2	Điều tra tất cả các ca bệnh cúm ở người để	[Hoạt động của ngành Y tế]	Triển khai nghiên cứu tác nhân gây bệnh nghi cúm từ các bệnh viện trọng điểm trong cả nước	Hỗ trợ kỹ thuật và kinh phí triển khai	Cục Thú y	WHO, US CDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	đánh giá nguồn bệnh và sự lan truyền.					tế khác	
4.5	Các mục tiêu và hoạt động chính khác (cụ thể)						
4.5.1	Áp dụng các công cụ đánh giá nguy cơ bên với các ngành có nguy cơ cao được lựa chọn để đánh giá nguy cơ và xây dựng kế hoạch quản lý nguy cơ	Chưa thực hiện	1. Xây dựng hoặc tìm kiếm công cụ đánh giá nguy cơ liên ngành. 2. Tổ chức tập huấn đánh giá nguy cơ ba bên 3. Tổ chức tập huấn xây dựng kế hoạch liên ngành dự phòng với nguy cơ. 4. Xây dựng kế hoạch liên ngành quản lý nguy cơ. 5. Diễn tập tại bàn để rà soát và điều chỉnh kế hoạch liên ngành quản lý nguy cơ.	Hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật: Xây dựng hoặc tìm kiếm công cụ đánh giá nguy cơ liên ngành. Tổ chức tập huấn đánh giá nguy cơ ba bên Tổ chức tập huấn xây dựng kế hoạch liên ngành dự phòng với nguy cơ	Cục Thú y Cục Chăn nuôi Trung tâm CDTYTW	Bộ TN&MT FAO, WHO, US-CDC Các tổ chức quốc tế khác	
4.5.2	Tất cả các trại chăn nuôi > 2000 gia cầm đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn sinh học	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
4.5.3	Tăng cường vệ sinh tiêu độc ở trang trại và chợ buôn bán	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					

Lĩnh vực trọng tâm số 5: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát bệnh đại

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
4.1	Chương trình giám sát vi rút cúm gia cầm độc lực cao H5 và H7N9 (cùng các chủng khác), và vi rút cúm lợn					
5.1.1	Hỗ trợ thực hiện các chiến dịch tiêm phòng tại cấp tỉnh, huyện và đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng được duy trì ở mức trên 70%	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				
5.1.2	Tổ chức truyền thông thay đổi hành vi hướng tới giảm thiểu chó thả rông đồng thời đẩy mạnh tiêm phòng và đăng ký chó nuôi	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				
5.1.3	70% làng xã kiểm soát được số lượng chó (thông qua thực hiện chương trình kiểm soát đàn chó và trách nhiệm của chủ nuôi)	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				
5.2	Các gói dự phòng sau phơi nhiễm (PEP) cho người bị chó (hoặc các loài thú khác cắn) nghi nhiễm đại căn					

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
5.2.1	Xây dựng các trung tâm điều trị tại những vùng có nguy cơ cao, giám khi thực hiện điều trị PEP	Rà soát các điểm tiêm vắc xin phòng dại và huyết thanh kháng dại trên toàn quốc.	1. Mapping các điểm tiêm vắc xin phòng dại trên toàn quốc, xác định các khu vực có nguy cơ cao, việc tiếp cận vắc xin còn kém và có nhu cầu mở thêm điểm tiêm để xây dựng đề án triển khai thêm điểm tiêm. 2. Mở rộng các điểm tiêm vắc xin phòng dại và huyết thanh kháng dại tại tuyến xã hoặc cụm xã đặc biệt ở các khu vực có nguy cơ cao để tăng cường tiếp cận vắc xin cho người bị động vật nghi dại cắn. 3. Phối hợp để duy trì bền vững các nguồn cung cấp vắc xin và huyết thanh kháng dại đáp ứng đủ nhu cầu điều trị sau phơi nhiễm cho người dân. 4. Xây dựng kế hoạch triển khai biện pháp tiêm vắc-xin trong da thay vì tiêm bắp (theo đánh giá, hiệu quả tiêm trong da và tiêm bắp là như nhau, nhưng tiêm trong da lại có giá thành thấp hơn nhiều. 5. Thiết lập trung tâm dự trữ vắc xin và kháng huyết thanh quốc gia/khu vực/tỉnh nguy cơ cao để đáp ứng với các tình huống dịch bệnh khẩn cấp.	1. Điều phối để duy trì bền vững các nguồn cung cấp vắc xin và huyết thanh kháng dại đáp ứng đủ nhu cầu điều trị sau phơi nhiễm cho người dân. Cần sự giúp đỡ và hỗ trợ, huy động từ các tổ chức quốc tế như WHO, GARC... 2. Thiết lập trung tâm dự trữ vắc xin và kháng huyết thanh quốc gia/khu vực/tỉnh nguy cơ cao để đáp ứng với các tình huống dịch bệnh khẩn cấp. 3. Thí điểm mở rộng các điểm tiêm vắc xin tại một số điểm có nguy cơ cao trước khi triển khai ở quy mô rộng (trang thiết bị, đào tạo, vắc xin, truyền thông...) 4. Tập huấn biện pháp tiêm vắc-xin trong da.	Cục Thú y	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
5.3	Dự phòng tiên phơi nhiễm (PrEP) cho nhóm có nguy cơ cao, bao gồm nhân viên tiêm phòng cho chó, đối tượng tham gia xử lý chó, và trẻ em tại khu vực có nguy cơ cao.						
5.3.1	Xây dựng các trung tâm điều trị tại những vùng có nguy cơ cao, giảm thiểu việc đi lại khi thực hiện điều trị PEP	Các nhóm có nguy cơ cao đã được xác định tuy nhiên chưa có quy định cụ thể về việc hỗ trợ các đối tượng này dự phòng trước phơi nhiễm.	1. Đánh giá tính khả thi của việc tiêm phòng trước phơi nhiễm cho các nhóm có nguy cơ cao. 2. Xây dựng chính sách, hướng dẫn và quy định hỗ trợ điều trị dự phòng trước phơi nhiễm cho nhóm có nguy cơ cao. 3. Vận động sự cam kết và kinh phí của chính quyền địa phương trong hỗ trợ các đối tượng có nguy cơ cao.	1. Xây dựng các hướng dẫn và quy định hỗ trợ điều trị dự phòng trước phơi nhiễm cho nhóm có nguy cơ cao. 2. Hỗ trợ kinh phí dự phòng trước phơi nhiễm cho các đối tượng có nguy cơ cao.	Cục Thú y	WHO, US CDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	
5.4	Tăng cường năng lực chẩn đoán bệnh dại						
5.4.1	Thiết lập, duy trì năng lực xét nghiệm phát hiện chính xác bệnh dại trên người và động vật	1. Phòng xét nghiệm đại tại các Viện VSDT và Pasteur khu vực đã được thiết lập và đủ khả năng để xét nghiệm phát hiện bệnh dại trên người. 2. Hợp tác với thú y trong xét nghiệm phát hiện bệnh dại trên động vật.	1. Tăng tỷ lệ xét nghiệm xác định ca bệnh dại trên người lên 90% vào năm 2021. 2. Tăng cường chia sẻ thông tin xét nghiệm, chẩn đoán phát hiện bệnh giữa 2 ngành y tế và thú y. 3. Tập huấn kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Dại, năng lực thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Dại	Tăng tỷ lệ xét nghiệm xác định ca bệnh dại trên người.	Cục Thú y	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
			4. Tập huấn kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc-xin phòng Đại cho cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc-xin phòng Đại cho người. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc-xin, và theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn tiêm chủng.				
5.5	Các mục tiêu và hoạt động trọng tâm khác (nếu rõ)						
5.5.1	Truyền thông	1. Thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại. 2. Tổ chức ngày thế giới phòng chống bệnh đại tại các địa phương có nguy cơ cao để nâng cao nhận thức của Chính quyền và cộng đồng.	1. Thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại. 2. Tổ chức ngày thế giới phòng chống bệnh đại tại các địa phương có nguy cơ cao để nâng cao nhận thức của Chính quyền và cộng đồng.	Tăng tỷ lệ xét nghiệm xác định ca bệnh đại trên người.	Cục Thú y	WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	
5.5.2	Nghiên cứu khoa học		1. Nghiên cứu phác đồ điều trị cho người mắc bệnh đại, giảm đau cho người mắc bệnh Đại. 2. Đánh giá thực trạng người bị chó mèo cắn và đi tiêm vắc-xin phòng đại, xác định các yếu tố hỗ trợ và cản trở cho việc thực hiện trách nhiệm của chủ chó nuôi.	1. Nghiên cứu phác đồ điều trị cho người mắc bệnh đại, giảm đau cho người mắc bệnh Đại. 2. Nghiên cứu sản xuất trong nước vắc-xin Đại tế bào cho người để giảm giá thành vắc-xin và chủ động nguồn cung ứng trong nước.		WHO, USCDC, FAO, OIE Các tổ chức quốc tế khác	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
			3. Nghiên cứu sản xuất trong nước vắc-xin Đại té bào cho người để giảm giá thành vắc-xin và chủ động nguồn cung ứng trong nước. 4. Nghiên cứu và đề xuất mô hình cộng đồng phòng chống bệnh Đại té theo phương pháp tiếp cận MSK.	3. Nghiên cứu và đề xuất mô hình cộng đồng phòng chống bệnh Đại			

Lĩnh vực trọng tâm số 6: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát vấn đề kháng kháng sinh

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
6.1	Hạn chế việc sử dụng kháng sinh trên động vật, đồng thời tăng cường kiểm soát sử dụng kháng sinh cần thiết cho người					
6.1.1	Đánh giá hiệu quả và tính khả thi của việc cấm sử dụng các chất kháng sinh có tác động kích thích tăng trưởng trong chăn nuôi và các loại thuốc quan trọng dùng cho người. Nếu có thể, ban hành và thực thi các lệnh cấm, yêu cầu mua thuốc khi có kê đơn	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				
6.1.2	Xây dựng hướng dẫn kê đơn và sử dụng kháng sinh cho động vật	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				
6.1.3	Cập nhật danh mục các loại thuốc kháng sinh không được phép sử dụng cho động vật đã ban hành	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]				

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
6.1.4	Qui định và thi hành các giới hạn tồn dư	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
6.1.5	Thiết lập hệ thống giám sát việc sử dụng kháng sinh Quốc gia	Thành lập Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống kháng thuốc (QĐ số 3391/QĐ-BYT ngày 14/8/2015 của Cục Quản lý Khám chữa bệnh)					
6.1.6	Tăng cường các biện pháp an toàn sinh học và thúc đẩy GAHP	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
6.2	Hạn chế và cải thiện việc sử dụng kháng sinh trên người						
6.2.1	Triển khai rộng rãi chương trình quản lý kháng sinh và chiến dịch thay đổi hành vi cộng đồng	Chưa thực hiện	Quy định, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện quản lý kháng sinh và chiến dịch thay đổi hành vi cộng đồng	- Hoạt động của tuyến Trung ương, tỉnh, huyện, xã trong quản lý kháng sinh - Nguồn lực cần thiết để triển khai	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường) Bộ TN-MT (Tổng cục MT/Cục kiểm soát ô nhiễm), WHO, US-CDC, HAIVN	
6.2.2	Biên soạn tài liệu đào tạo	Chưa thực hiện	Tài liệu về đào tạo giám sát sử dụng kháng sinh cho cộng đồng	- Xác định đối tượng sử dụng, đơn vị thực hiện - Nguồn kinh phí	Cục Thú y	Bộ TN&MT (Tổng cục MT/Cục kiểm soát ô nhiễm) WHO, FAO, US-CDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
6.2.3	Xây dựng tài liệu truyền thông	Chưa thực hiện	Tài liệu về sử dụng kháng sinh hợp lý cho cộng đồng	- Đối tượng sử dụng, đơn vị thực hiện - Nguồn kinh phí	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), , Bộ TN-MT (Tổng cục MT/ Cục Kiểm soát ô nhiễm) WHO, FAO, USCDC	
6.2.4	Tổ chức các hoạt động truyền thông	Chưa thực hiện	Hoạt động truyền thông về sử dụng kháng sinh hợp lý cho cộng đồng Xây dựng kế hoạch truyền thông Tổ chức triển khai truyền thông tới cộng đồng	- Xác định đơn vị thực hiện - Nguồn kinh phí triển khai	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), Bộ TN-MT (Cục Kiểm soát ô nhiễm), WHO, FAO, USCDC	
6.2.5	Đánh giá kiến thức của cộng đồng về kháng kháng sinh	Chưa thực hiện	Điều tra về sử dụng kháng sinh hợp lý và kháng kháng sinh trong cho cộng đồng	- Xác định đơn vị thực hiện và phối hợp - Xây dựng nội dung và Form đánh giá - Nguồn kinh phí	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), Bộ TN-MT (Cục Kiểm soát ô nhiễm), WHO, FAO, USCDC	
6.3	Cải thiện cơ sở thông tin, dữ liệu về sử dụng kháng sinh và vấn đề kháng kháng sinh						
6.3.1	Xác định các mầm bệnh ưu tiên trong Kháng kháng sinh		Xác định một số mầm bệnh phổ biến ưu tiên trong Kháng kháng sinh	- Phạm vi phổ biến của mầm bệnh - Phương pháp xác định, xét nghiệm	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), Bộ TN&MT (Tổng cục MT/Cục Kiểm soát ô nhiễm),	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
6.3.2	Thiết lập hệ thống giám sát	Thiết lập Đơn vị giám sát kháng thuốc quốc gia (QĐ 3391/QĐ-BYT ngày 148/2015 - VAMS)	- Thiết lập hệ thống giám sát kháng kháng sinh trong hệ thống y tế dự phòng - Tập huấn triển khai giám sát sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh trong hệ thống y tế dự phòng - Đánh giá hiệu quả triển khai giám sát sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh	- Cơ sở pháp lý - Mô hình hoạt động của Viện, tỉnh, huyện, xã - Nội dung giám sát	Cục Thú y	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), Bộ TN&MT (Tổng cục MT/Cục Kiểm soát ô nhiễm), WHO, FAO, USCDC	
6.3.3	Xây dựng và chia sẻ các chính sách và hướng dẫn quốc gia cho việc giám sát Kháng kháng sinh tại các bệnh viện (bao gồm thử nghiệm tính nhạy cảm) và cho nông nghiệp	Thiết lập hệ thống giám sát việc sử dụng kháng sinh trong các bệnh viện (QĐ 6211/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 - VAMS)	- Hướng dẫn giám sát kháng kháng sinh trong cộng đồng	- Xây dựng nội dung giám sát, và kế hoạch tổ chức thực hiện ở các tuyến - Hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia	Cục thú y, Vụ nuôi trồng thủy sản Cục Trồng trọt	WHO, USCDC, FAO, PATH	
6.3.4	Xây dựng cơ sở dữ liệu sử dụng kháng sinh và		- Phần mềm giám sát kháng kháng sinh trong hệ thống y tế dự phòng	- Đơn vị xây dựng - Cơ chế vận hành và chia sẻ thông tin	Cục thú y, Nuôi trồng thủy sản	WHO, USCDC, FAO	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
	kháng kháng sinh (ở người và động vật)		- Chia sẻ thông tin dữ liệu về sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh	- Nguồn kinh phí	Trồng trọt	
6.4	Các chương trình tăng cường kiểm soát lây nhiễm và dự phòng tại bệnh viện (IPC)					
6.4.1	Thực hiện rộng rãi chương trình IPC tại các bệnh viện	Đã xây dựng kế hoạch hành động phòng chống kháng kháng sinh giai đoạn 2010-2020 Đã có các đề tài nghiên cứu giám sát thực trạng kháng kháng sinh tại 8 BV và cộng đồng	Đánh giá thực trạng sử dụng KS trong cộng đồng dân cư Xây dựng chương trình quản lý kháng sinh trong BV và cộng đồng Đánh giá các yếu tố nguy cơ liên quan để đề ra các giải pháp phòng chống	Kinh phí đầu tư của nhà nước và quốc tế Cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa hệ Điều trị và YTDP, Nông nghiệp và y tế Nâng cao năng lực Trao đổi thông tin các bên liên quan	Cục thú y, Vụ nuôi trồng thủy sản Cục Trồng trọt	WHO, FAO, USC-DC, HAIVN
6.5	Tăng cường năng lực phòng thí nghiệm trong việc xác định gene kháng sinh bằng những chương trình chất lượng cao					
6.5.1	Tài trợ cho các phòng thí nghiệm có năng lực xét nghiệm KKS hiện có và dự kiến xây dựng trong tương lai	Đã xây dựng thí điểm hệ thống giám sát kháng kháng sinh tại 16 bệnh viện Triển khai xây dựng các phòng thí nghiệm tham chiếu kháng kháng sinh cho BV và YTDP Triển khai nhiều nghiên cứu về dịch tễ học phân tử đánh giá sự lây lan vi khuẩn kháng kháng sinh trong cộng đồng và bệnh viện	Tiếp tục giám sát VK KKS tại 16 điểm trên toàn quốc (BV và cộng đồng) Đánh giá các yếu tố nguy cơ liên quan để đề ra các giải pháp phòng chống	Kinh phí đầu tư của nhà nước và quốc tế Cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa hệ Điều trị và YTDP, Nông nghiệp và y tế Nâng cao năng lực Trao đổi thông tin	Cục thú y, Vụ Nuôi trồng thủy sản Cục Trồng trọt	WHO, FAO, USC-DC, HAIVN

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
6.5.2	Xây dựng các phòng thí nghiệm phù hợp bao gồm các phòng thí nghiệm tham chiếu cho ngành Thú y - Trung tâm Kiểm tra về sinh Thú y và trung ương – và cho ngành Y tế - Bệnh viện Nhiệt đới	Đã xây dựng thí điểm hệ thống giám sát kháng kháng sinh tại 16 bệnh viện Triển khai xây dựng các phòng thí nghiệm tham chiếu kháng kháng sinh cho BV và YTDP Triển khai nhiều nghiên cứu về dịch tễ học phân tử đánh giá sự lây lan vi khuẩn kháng kháng sinh trong cộng đồng và bệnh viện	Xây dựng các phòng thí nghiệm phù hợp tại các Viện thuộc hệ thống y tế dự phòng tại tuyến tỉnh	- Phạm vi kỹ thuật được thực hiện - Kỹ thuật, hướng dẫn triển khai - Trang thiết bị - Đào tạo, tập huấn	Cục thú y, Vụ Nuôi trồng thủy sản Cục Trồng trọt	Bộ Công thương (Cục Quản lý thị trường), , Bộ TN-MT (Tổng cục MT/ Cục Kiểm soát ô nhiễm), WHO, USCDC, OUCRU	
6.5.3	Hệ thống quản lý chất lượng cho các phòng xét nghiệm	Đã có một số phòng xét nghiệm thực hiện	Bổ sung cho các phòng xét nghiệm còn lại	- Đánh giá chất lượng - Trang thiết bị	Cục Thú y	WHO, USCDC	
6.5.4	Thiết lập mạng lưới phòng thí nghiệm quốc gia với trên 18 phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 15189 và được công nhận cho giám sát Kháng	Đã xây dựng thí điểm hệ thống giám sát kháng kháng sinh tại 16 bệnh viện Triển khai xây dựng các phòng thí nghiệm tham chiếu kháng kháng sinh cho BV và YTDP Triển khai nhiều nghiên cứu về dịch tễ học phân tử	Xây dựng các phòng thí nghiệm phù hợp tại các Viện thuộc hệ thống y tế dự phòng (VSDTTU// Viện Pasteur, Viện Dinh Dưỡng QG, YTCC, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng TĐ), các bệnh viện tuyến tỉnh và Bệnh viện bệnh nhiệt đới	Tư vấn kỹ thuật Hỗ trợ kinh phí triển khai	Cục Thú y	WHO, USCDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	kháng sinh (ngành y tế)	đánh giá sự lây lan vi khuẩn kháng kháng sinh trong cộng đồng và bệnh viện					
6.6	Giảm thiểu hiện tượng tồn dư kháng sinh trong môi trường						
6.6.1	Giảm thiểu việc sử dụng các thành phần kháng sinh trong chăn nuôi, tang cường xử lý chất thải	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
6.6.2	Kiểm soát chất thải xả từ trang trại bao gồm kháng sinh và vi khuẩn kháng thuốc (MONRE)	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					

Lĩnh vực trọng tâm số 7: Áp dụng phương pháp tiếp cận Một sức khỏe trong kiểm soát các dịch bệnh có nguồn gốc động vật khác

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
7.1	Kiểm soát bệnh than					
7.1.1	Tăng cường nhận thức của cộng đồng tại các khu vực có nguy cơ cao, tăng cường tiêm phòng bệnh	Ban hành hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh than trên người.	1. Xây dựng kế hoạch và các thông điệp truyền thông về các biện pháp phòng chống bệnh than. 2. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 3. Xây dựng quy trình phối hợp liên ngành trong giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh than. 4. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh than.	1. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 2. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh than.	Cục Thú y	WHO, USCDC
7.2	Giảm gánh nặng bệnh tật gây ra bởi <i>Streptococcus suis</i>					
7.1.1	Thực hiện các chiến dịch thay đổi hành vi (nếu có thể) đặc biệt trong việc tiêu	Ban hành hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh than trên người	1. Xây dựng kế hoạch và các thông điệp truyền thông về các biện pháp phòng chống bệnh liên cầu lợn.	1. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận	Cục Thú y	WHO, USCDC

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	thụ các sản phẩm sống từ lợn		2. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 3. Xác định vai trò, nhiệm vụ của ngành thú y trong phối hợp liên ngành trong giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh liên cầu lợn khi mà bệnh này không gây thành dịch trên lợn. 4. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh liên cầu lợn.	thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 2. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh liên cầu lợn.			
7.3	Giảm gánh nặng bệnh tật gây ra bởi <i>Leptospirosis</i>						
7.3.1	Nhận thức của cộng đồng về nguy cơ bệnh xoắn khuẩn vàng da tăng cao vào mùa mưa	Chưa thực hiện	1. Tổ chức điều tra về kiến thức thái độ, hành vi của người dân đối với nguy cơ mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da. 2. Xác định các đối tượng có nguy cơ cao, khu vực có nguy cơ cao mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da.	Tổ chức điều tra về kiến thức thái độ, hành vi của người dân đối với nguy cơ mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da.	Cục Thú y	WHO, USCDC	
7.3.1	Nhận thức của cộng đồng về	Chưa thực hiện	1. Tổ chức điều tra về kiến thức thái độ, hành vi của người dân	Tổ chức điều tra về kiến thức thái độ, hành vi của người dân	Cục Thú y	WHO, USCDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
	nguy cơ bệnh xoắn khuẩn vàng da tăng cao vào mùa mưa		đối với nguy cơ mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da. 2. Xác định các đối tượng có nguy cơ cao, khu vực có nguy cơ cao mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da.	đối với nguy cơ mắc bệnh xoắn khuẩn vàng da.		
7.3.2	Truyền thông để đảm bảo nhận thức về bệnh xoắn khuẩn cho cộng đồng và cho cán bộ Y tế	Ban hành hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh xoắn khuẩn vàng da trên người.	1. Xây dựng kế hoạch và các thông điệp truyền thông về các biện pháp phòng chống bệnh xoắn khuẩn. 2. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 3. Xây dựng quy trình phối hợp liên ngành trong giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh xoắn khuẩn vàng da. 4. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh than.	1. Triển khai các hoạt động truyền thông của ngành y tế, các hoạt động phối hợp truyền thông nguy cơ nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng chống bệnh tại các tỉnh có nguy cơ cao. 2. Tập huấn phổ biến và hướng dẫn thực hiện triển khai giám sát và điều tra, xử lý ổ dịch bệnh xoắn khuẩn.	Cục Thú y	WHO, USCDC
7.3.3	Tăng cường năng lực chẩn đoán bệnh xoắn		1. Rà soát lại quy trình xét nghiệm chẩn đoán và năng lực xét nghiệm chẩn đoán bệnh xoắn	1. Rà soát lại quy trình xét nghiệm chẩn đoán và năng lực xét nghiệm chẩn đoán bệnh xoắn	Cục Thú y	WHO, CDC

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
	khuyến trên người và động vật		khuyến vàng da tại các phòng thí nghiệm của ngành y tế. 2. Tập huấn nâng cao năng lực cán bộ. 3. Bổ sung, kiện toàn trang thiết bị cho phòng thí nghiệm.	khuyến vàng da tại các phòng thí nghiệm của ngành y tế. 2. Tập huấn nâng cao năng lực cán bộ. 3. Bổ sung, kiện toàn trang thiết bị cho phòng thí nghiệm			
7.4	Tăng cường khả năng truy nguồn động vật và xét nghiệm chất tồn dư						
7.4.1	Các hệ thống định vị động vật khả dụng, ví dụ việc đóng dấu lợn nhằm xác định nguồn gốc trang trại hoặc thương lái đối với lợn tại các lò mổ	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
7.5	Đánh giá nguy cơ các bệnh truyền lây qua thực phẩm có nguồn gốc từ động vật						
7.5.1	Thực hiện đánh giá nguy cơ để xác định chính xác nhu cầu đầu tư cho lĩnh vực này.	Chưa thực hiện	1. Rà soát các nguy cơ lây bệnh từ thực phẩm có nguồn gốc từ động vật. 2. Tổ chức tập huấn đánh giá nguy cơ các bệnh lây truyền qua thực phẩm có nguồn gốc từ động vật. 3. Tổ chức đánh giá nguy cơ	1. Tổ chức tập huấn đánh giá nguy cơ các bệnh lây truyền qua thực phẩm có nguồn gốc từ động vật. 2. Tổ chức đánh giá nguy cơ để xác định nguy cơ từ đó xây dựng các kế hoạch giảm thiểu nguy cơ.	Cục Thú y, Nông lương, trồng trọt	WHO, FAO, CDC	

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)				Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v	
			để xác định nguy cơ từ đó xây dựng các kế hoạch giảm thiểu nguy cơ.				
7.5.2	Các hệ thống định vị đánh động vật khả dụng, ví dụ việc đóng dấu lợn nhằm xác định nguồn gốc trang trại hoặc thương lái đối với lợn tại các lò mổ	[Hoạt động của ngành Nông nghiệp]					
7.5.3	Hoàn thiện đánh giá nguy cơ về an toàn thực phẩm, trong đó nêu bật các lĩnh vực cần cải thiện nhằm đạt được mục tiêu an toàn thực phẩm	Xây dựng luật thực phẩm	Xây dựng kế hoạch giảm thiểu nguy cơ các bệnh lây truyền qua thực phẩm có nguồn gốc từ động vật.	1. Phổ biến kế hoạch giảm thiểu nguy cơ các bệnh lây truyền qua thực phẩm có nguồn gốc từ động vật. 2. Triển khai truyền thông nguy cơ.	Cục chăn nuôi, Trồng trọt, Sau thu hoạch Bảo vệ thực vật	Bộ Công thương WHO, USCDC, FAO	
7.6	Triển khai triệt để Thông tư Liên tịch số 16 tại các cấp trong đó có báo cáo về tất cả các trường hợp trên người và động vật tới cả hai bộ NN và Y tế (cũng như những cơ quan liên quan ở cấp địa phương)						
7.6.1	Xem lĩnh vực trọng tâm 1						

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)			Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v
7.7	Các mục tiêu chung					
7.7.1	Tiếp tục triển khai nghiên cứu nhằm xác định phạm vi, mức độ dịch bệnh từ đó xây dựng biện pháp phòng ngừa, kiểm soát phù hợp, có sự phát triển từ các công việc đã thực hiện	Nhiều mô hình dự báo các bệnh truyền nhiễm đã và đang được xây dựng: SXHD, Cúm, các bệnh có thể dự phòng bằng vắcxin, bệnh lây truyền từ động vật sang người	Tiếp tục triển khai và mở rộng phạm vi nghiên cứu mô hình dự báo các bệnh truyền nhiễm	Xây dựng các đề tài nghiên cứu Tư vấn, chuyển giao kỹ thuật Kinh phí triển khai	Cục Thú y,	WHO, FAO, CDC
7.7.2	Tiếp tục tăng tỷ lệ tiêm phòng viêm não Nhật bản cho trẻ đến tuổi theo Chương trình Tiêm chủng Quốc gia, từ đó hướng tới giảm thiểu số ca bệnh viêm não Nhật bản ở người.	Đảm bảo vắc xin VNNB tiêm chủng cho trẻ đến 5 tuổi từ 2004	Tiếp tục duy trì tiêm vắc xin cho trẻ trong chương trình tiêm chủng quốc gia, Và mở rộng tới 15 tuổi tại một số địa phương có nguy cơ cao	Đánh giá nguy cơ và nhu cầu của cộng đồng Nghiên cứu dịch tễ học và gánh nặng bệnh tật sau 15 năm triển khai	Cục thú y	WHO, FAO, CDC

#	Các Mục tiêu theo Chiến lược OHSP	Các hoạt động của ngành Y tế: Bộ Y tế (chỉ rõ tên Cục, Vụ, Viện, Cơ quan, Trung tâm hoặc các đơn vị chịu trách nhiệm và liệt kê các hoạt động tương ứng)					Các lĩnh vực cần sự phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và các ngành khác	
		Cập nhật tiến độ giai đoạn 2016 & 2017	Các hoạt động và kết quả mong đợi trong giai đoạn 2018-2020	Những khoảng trống chủ yếu (các lĩnh vực cần có thêm sự đầu tư/hỗ trợ)	Bộ NN&PTNT	Các bộ ngành, đối tác quốc tế khác, v.v		
7.7.3	Đánh giá nguy cơ bệnh xảy thai truyền nhiễm từ hoạt động buôn bán trâu bò với các nước láng giềng.	Ngành y tế chưa có hoạt động	Đánh giá nguy cơ bệnh xảy thai truyền nhiễm từ hoạt động buôn bán trâu bò với các nước láng giềng.	Đánh giá nguy cơ bệnh xảy thai truyền nhiễm từ hoạt động buôn bán trâu bò với các nước láng giềng.	Cục thú y			

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN
ĐÃ PHÒNG VẤN

Cơ quan	Nơi gặp	Liên hệ	Chuyên môn/Thông tin mong đợi
Cục Y tế Dự phòng (GDPM)	Ngõ 135 Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội	Ths. Đặng Quang Tấn, Phó Cục trưởng Ths. Nguyễn Thị Hương, Phòng Kiểm soát bệnh truyền nhiễm Ths. Chu Văn Tuyền, Phòng Kiểm soát bệnh truyền nhiễm TS. Vũ Ngọc Long, Trưởng phòng Kiểm dịch Y tế biên giới TS. Nguyễn Xuân Tùng, Trưởng phòng Vắc xin và Xét nghiệm Ts. Trịnh Xuân Tùng, Phó trưởng phòng Vắc xin và Xét nghiệm	Rà soát hoạt động và kế hoạch triển khai phòng chống các bệnh truyền nhiễm, Cúm, Đại, Kháng kháng sinh, phòng xét nghiệm, các bệnh từ động vật sang người, kế hoạch nâng cao năng lực thực hiện điều lệ y tế quốc tế IHR
Cục Quản lý môi trường Y tế	Ngõ số 8 Tôn thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Ths Phan Thị Lý, Phó trưởng quản lý môi trường cơ sở y tế TS. Trần Anh Dũng, Trưởng phòng quản lý sức khỏe môi trường cộng đồng và hoá chất	Hoạt động quản lý môi trường và sức khỏe cộng đồng
Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương (NIHE)	Số 1, Y-éc- Xanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội	PGS.TS Dương Thị Hồng, Phó Viện trưởng, Trưởng văn phòng tiêm chủng quốc gia TS. Trần Văn Hoàng, Phó trưởng khoa Vi khuẩn	Kế hoạch chương trình TCMR quốc gia Kháng kháng sinh



Để biết thêm thông tin vui lòng liên hệ:

Đối tác Một sức khỏe phòng chống dịch bệnh từ động vật sang người (OHP)

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Nhà B1, Số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội

SĐT: + 84 24 37713741 **Fax:** + 84 24 37711362

Email: oh.partnership@onehealth.org.vn, oh.partnership@gmail.com

Website: www.onehealth.org.vn